Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2569 — MỖI SỐ 0$02 — NGÀY THỨ HAI 8 VÀ THỨ BA 9 FÉVRIER 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một tháng	Ba tháng	Sáu tháng	Một năm
Một năm.	0$50	1$50	3$00	6$00
Các làng và Các công-sở	0.55	1.65	3.30	6.60
Sáu tháng.	0.60	1.80	3.60	7.20
Ba tháng.	0.60	1.80	3.60	7.20
Một tháng.	0.55	1.65	3.30	6.60
Hàng-ngày và Trung-kỳ	0.60	1.80	3.60	7.20
Nam-kỳ và Đại-pháp	1.00	3.00	6.00	12.00
Nước ngoài				

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ARRONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m055 de large.

Une seule insertion . . . . 0$20 le c/m

Par contrat annuel

Par centimètre et par insertion . . . . . 0$15 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne

Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Các chốn hương-thôn nên có trường công-nghệ

Những người lưu tâm đến thời cục nước ta bây giờ, ai chẳng biết rằng việc cần thiết thứ nhất, một là khai trí, hai là trị sinh, khai thiết học-đường, chấn-hưng thực-nghiệp, đã thành ra một câu cửa miệng ai cũng nói đến luôn. Khai trí thì cốt nhờ về việc học, hiện nay việc giáo-dục thì chính-phủ rất là lưu ý đến, trường học vẫn mở thêm rộng mãi ra, ở các chốn thôn quê, trường làng cũng thấy lần lượt mở thêm ra mãi. Còn đến việc trị sinh, thì cốt nhờ thực-nghiệp có nhiều, người trong nước ai cũng có nghề mưu sinh, không đến nỗi vì vô nghệ mà thành ra dư thừa dụ thực, thì số người phân lợi mới một ngày một bớt đi, mà tài-nguyên trong nước mới mong có ngày sung dụ được.

Muốn đạt được cái mục-đích ấy, thì phải lo dạy cho con trẻ học nghề, muốn dạy cho con trẻ học nghề, thì phải lo có trường học có thầy dạy mới được.

Trong số trẻ con theo học ở các lớp đồng-ấu, lớp dự-bị, lớp sơ đẳng bây giờ, mười phần dễ chỉ độ một hay hai phần là đủ tư-cách theo đuổi lên bực học trên, còn thì hoặc là vì tư-chất không được thông-minh, hoặc là vì khí-lực không được khỏe mạnh, hoặc là vì tình cảnh bó buộc, hay là vì cớ gì khác (nhất là con trẻ ở các chốn thôn quê), chỉ theo được bằng sơ-học yếu lược Pháp-Việt, hay là bằng sơ-học Pháp-Việt tốt-nghiệp là cùng. Hạng người ấy sau này, trừ ra được một số ít người trong nhà sẵn có ruộng đất, có tư bản, có thể quay ra làm nghề nông nghề thương, còn thì tất phải có một nghề gì để kiếm đường sinh-hoạt, nếu trong tay lại không sẵn có nghề-nghiệp, thành là một hạng người vô nghệ vô nghiệp, dở dở dang dang, cao không với đến thấp không thông, kể cũng những là khổ sở riêng cho một hạng người, mà lại là một sự nguy-hiểm chung cho cả xã-hội nữa.

Thường thấy lắm đứa con trẻ, nhờ ở trong làng sẵn có trường, cũng cố theo học được một vài năm, nhưng hoặc là vì tư-bẩm tối tăm, hoặc là vì cảnh nhà nghèo cực, không thể theo đuổi nghiệp học được lâu dài, cực chẳng đã phải lần ra các nơi thành phố hay là nơi tỉnh lỵ để tìm chốn học nghề, hoặc là ở muốn để kiếm chốn nương thân, lắm đứa vì không tìm được chốn nương nhờ, cùng từng quá mà sinh ra làm liều làm bậy, những quân du thủ du thực, trộm cắp còn đó, cứ ngày thêm nhiều ra, dễ cũng có một phần vì cớ thế.

Vậy những người có vị vọng, có thế lực, có trách-nhiệm ở các chốn thôn quê, tưởng không nên quản lãng cái vấn-đề cần thiết ấy. Làng nào đã mở được trường học, đã có nơi để khai trí cho con em; thì lại nên nghĩ đến việc trị sinh, mà lo rèn tập con em cho có nghề-nghiệp; ở bên trường sơ-học lại lập thêm một trường công-nghệ, dạy những nghề làm ăn tầm thường. Những con nhà nghèo, hoặc là đã có bằng sơ-học yếu lược, hoặc là theo học được vài ba năm, toán pháp đã biết đủ bốn phép, chữ quốc-ngữ đã đọc được viết được, đã có đủ được cái trí-thức thông thường thì liền đã có nơi dung thụ, để luyện tập lấy một nghề làm ăn, khỏi cái nỗi tìm đi các nơi xa, vì lương thực không vận đi được lâu mà nghề học lại dở dang không thành, hoặc là vì không có lương tiền, lại không nơi nương tựa, bơ vơ thất sở mà liều lồng hư thân. Có thể thì việc giáo dục mới có kết quả, mà cái nạn vô nghệ của kẻ khó sau này mới mong bớt đi dần dần. Còn đến như các thứ phí tổn mở trường, cùng là tiền kinh-phí trong trường, thì ở những nơi đã mở được trường sơ-học, đã có nền nếp sẵn sàng, lập trường công-nghệ ra, cũng chỉ là mở thêm ra một lớp, hoặc là trích tiền ở công quỹ làng, hoặc là tổ bày ý-kiến, xin chính-phủ trợ cấp, chính-phủ tất cũng vui lòng giúp cho, chứ cũng có thể mong thành lập vững bền được. Kia xem như làng Thượng-cát tỉnh Hà-đông, trường công-nghệ lập ra được mấy năm nay, dung thụ được nhiều con nhà nghèo, xem chừng cũng đã có kết quả tốt; vậy các làng khác cũng nên trông gương mà bắt chước, mau trù liệu đến việc dạy nghề cho con trẻ ở trong làng thì hay lắm.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 5 Février 1926

Việc tài-chính tại nguyên-lão nghị-viện Pháp

Nguyên lão nghị-viện Pháp đã bàn về bản dự án luật pháp nói về sự đặt, và sự bãi các khoản chi tiêu bất thường về năm 1925, M. Doumer đáp lại mọi lời chỉ nghị của M. Cléron, có nói các khoản chi tiêu ấy không bao giờ quá số 330 triệu. Đã lâu nay số ấy là ít nhất. Về số chi-tiêu của các miền giải thoát, nguyên lão nghị-viện có giảm ít nhiều, để tỏ rằng không có luật định trước, thì không có dặt các số mới.

Thứ-dân nghị-viện có bỏ 285 vé đối 242 về mọi khoản một khoản của M. Boulty nói về việc công-bố các hạ thuế về lợi tức. Khoản ấy được M. Blum ưng thuận, và tòa nội các phản kháng.

Chánh-đoàn xã hội cử M. Renaudel đệ trình một khoản về cái thể lệ bảo cử.

Một ông nghị-viện Pháp về đảng cộng sản bị án

Tại Saint Nazaire tòa-án kết án ông thứ-dân nghị-viện Cachin 15 ngày tội giam và 2.000 quan tiền phạt về việc phát giấy và yết giấy phản-kháng binh-giả.

Nước Nga với nước Pháp

Ở Reval có tin rằng Moscou có gửi mệnh lệnh cho M. Rakowski về việc điều đình bản giao với thương mại Pháp Nga như sau này :

1° Không có thể bồi-thường cho người Pháp về buổi cách mệnh được.

2° Công nhận một phần trái-khoản của vụ đế triều.

Việc giấy bạc giả ở Hung-gia lị

Báo *Matin* có đăng các thư của M. Bethlen gửi cho Pere gi về việc giấy bạc giả. Báo ấy có nói trong thư có nhiều đoạn xóa đi, và nguyên bản thì mất. Báo ấy lại nói trong bản bản không chép các lời có can-hệ đến ông chánh tham mưu, và chính quan thượng-thư bộ tư-pháp cũng thú-nhận rằng tờ biên thứ nhất, về việc lấy cung Rabat, là thư-ký của Windischgraetz đã bị hủy đi.

Việc ở Syrie

Quân Pháp đã đánh đuổi một toán đạo-quân ở phía ram Hasbaya, mà quân Pháp không ai bị hại cả. Địch-quân chết mất 6 người, mà thương thì bị bắt.

Việc nước Nhật-bản

Đại hội-đồng hội liên hiệp các nhà lao động hải thuyền đồng-minh ưng chuẩn một khoản phản kháng bản luật về việc lao-động; khoản ấy nói bản luật mới chỉ bảo hộ tư bản, chứ không bảo hộ lao động.

Các ông hội-viên ở hội bông tài-chánh về cả phần kháng tòa nội-các, cải nghị kịch liệt việc hoãn đình tàu chiến. Các ông ấy nói số tàu phụ của Nhật hơn số tàu Hoà-kỳ mất 60 %. Quan thượng thư bộ hải quân có đáp lại số tàu phụ của Nhật hơn số tàu Hợa kỳ cũng không hại gì.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Lê-nguyên-Hồng lại vận-động

Lê nguyên-Hồng hôm thứ bảy ở Thiên-tân đã tỏ ý không tán thành đến thời cục nữa. Nhưng nhân hồi này vì cái phong-trào biển-động ở Bắc-kinh, Lê lại vận-động muốn ra.

Ngày 1er Février vừa rồi, Lê có mở tiệc to tại nhà riêng ở Thiên-tân có mời nhiều bí-viên đến dự tiệc. Lê sẽ đứng lại ra vận-động là nhờ tổ Trung-thiện-Tăng. Trương định giúp Lê ra làm tổng-thống để Trương lại ra tổ chức tòa Nội các.

Ngô bội-Phu đã xuất binh

Ngô bội Phu đã hạ lệnh xuất binh, Ngô lại cùng Tiêu-diệu-Nam, Tề-nhiếp-Nguyên, Dương-Xâm, liên danh tỉ điện đi các nơi tuyên-bố sẽ hết sức đánh đuổi quân Nga và giữ đường Trung-đông thiết-lộ. Quân Ngô sẽ thẳng đường tiến đến địa phận Hà-nam.

Đốc-quân Hà-nam là Nhạc duy-Tuấn đã phái các tướng mang quân ra biên giới để chống cự quân Ngô.

Liên quân kể tội Đoàn-kỳ-Thụy

Liên quân nhân tỉnh đó Ngô-bội-Phu đứng làm tổng tư lệnh, mới đây có phát truyền đơn kể tội đặng Đoàn-kỳ-Thụy. Trong đơn kể như sau này :

Tội khôi : Đoàn-kỳ-Thụy và con gái là Đoàn-hoàng-Nghiệp.

Thập hung : Chương-sĩ-Chiêu, Diệu-Chấn, Tăng-đục-Thuyên, Lý-tư-Hiệu, Thang-Ý, Chu-Thâm, Ngô-quang-Tân, Lương-hồng-Chí, Diệp-cang-Xương, Hứa-thế Anh.

Thập ác : Lương-sĩ Di, Trần-Hoàn, Thẩm-thụy-Lân, Khuất-ánh-Quang, Trịnh-bồng-Niên, Công-tâm-Trạm, Lư-vĩnh-Tường, Vương-Ấp-Đường, Đặng-hán-Tường, Trịnh-vạn-Chiêm.

Ngoài ra lại còn kể nhiều người đều công kích rất kịch liệt.

(Dịch báo Tàu)

Hương-cảng với Quảng-châu

Trong khi nghị hội Hương-cảng họp, quan Toàn quyền có nói : Ta xin rằng chính phủ Quảng-châu trừ các việc trái phép đi. Việc này lỗi cả ở chánh phủ Quảng-châu. Chánh phủ Hương-cảng không chịu gia tiền sang cho bọn bãi nghiệp, và bồi thường cho bọn ấy. Ông lại nói nếu có đình-công nữa, chánh phủ Hương-cảng nhất quyết thi hành mọi phương sách để trừ đi.

(Indopacifi)

NGƯỜI NAM TẠI PHÁP

Trong buổi hội-đồng cuối tháng décembre mới rồi, hội-đồng thuộc-địa công-kênh hành-động có tiếp ông Dương-văn-Giáo, hội-trưởng hội ái-hữu của những nhà trí-thức lao-động Đông dương ở Pháp và ông Bùi-quang-Chiêu, kỳ sư nông-phố ở Đông-dương. Hai ông có trình bày về tình-trạng chính-trị ở Đông-dương và những khoản yêu-cầu của người Việt-Nam.

Ông Georges Boussenot chủ tọa, buổi hội-đồng khai nghị có chúc mừng hai ông Dương-văn-Giáo và ông Bùi quang-Chiêu, và ông nói hội-đồng sẵn lòng tán thành những lời người bản-xứ yêu-cầu, mà là những lời yêu cầu ấy có lẽ và không trái với cái chủ-quyền của nước Pháp thì được.

Sau đến ông Dương-văn-Giáo nói về nỗi việc quan-trọng xảy ra ở Đông dương, và ông nói đến cái việc chánh-phủ Đông-dương xử với nhân-dân làm sao nhân-dân đem lòng oán ghét.

Ông Giáo nói Đông-dương nên được tự-trị, vì Đông dương cách xa mẫu quốc, chứ không ở trong cái phạm vi kinh-tế của mẫu quốc. Ông lấy các biểu tổng kê mà chứng rằng dân cuộc thương-mại của Đông-dương một ngày một tăng tiến, song cái số buôn bán với các lân-bang, nhất là phần nhiều hơn số buôn bán với nước Pháp. Ông Giáo nói Đông-dương nên được quyền tự-trị, nhưng cũng công nhận rằng còn phải để nguyên cái chủ quyền nước Pháp ít lâu mới được.

Sau đến ông Bùi-quang-Chiêu cũng kể những nỗi bất bình của dân Đông-dương về việc để chậm trễ không cho người Nam hưởng các quyền lợi của người Nam yêu cầu bấy nay.

Ông Bùi quang-Chiêu muốn rằng các nghị-hội ở Đông-dương phải một nửa là người Pháp, một nửa là người Nam, và nghị-hội được quyền quyết-nghị mọi việc và được quyền quyết định các số chi thu, song mấy khoản chi tiêu (ắt phải có, nghĩa là những khoản chi tiêu về việc chủ-quyền, thì nhà trong số chi tiêu cũng phải để. Ông nói Đông-dương cũng có một cái lịch-sử vẻ vang, một ngày kia cũng có thể tự-trị được. Nhưng ông cũng công-nhận rằng ngày nay chưa tới thời-kỳ Đông-dương có thể độc-lập hẳn được. Sau ông nói Đông-dương đương bị các nước lân-bang khuy dụ, như Trung-hoa hiện nay đương buổi rối loạn, nhưng một ngày kia có thể trở nên nguy-hiểm cho Đông-dương, nước Xiêm-la thì ít lâu nay gia công chỉnh đốn binh-nhu, mà ở Đông dương quân-đội của Pháp không được bao nhiêu.

Ông Bousenot có hỏi ông Bùi-quang-Chiêu mọi điều, rồi ông nói về cái vấn-đề nghị-hội bản-xứ, thì ông đã đệ trình nghị viện một bản dự-án luật pháp, xin cho các thuộc-địa đều có hội-đồng nghị sự, giống như các hội-đồng hàng quận ở các thuộc địa cũ. Sau ông có nói tại mấy thuộc-địa kia, bọn thượng-lưu trí-thức bỏ ngoài thì giả là trung thành với nước Pháp mà bị trong thì vẫn theo một chính-sách phản kháng nước Pháp. Ông bảo cái chính-sách ấy là cái chính sách tư-lợi, giả thử có hỏi ý công-chúng về cái chính-sách ấy, thì công-chúng cũng không ưa cái chính-sách ấy nào. Cứ như ý ông, thì điều ấy cũng không có gì là lạ, vì nước Pháp đến cai trị các thuộc địa, thì chiếm mất quyền của những nhà có quyền thế ở các xứ ấy, mà bọn thượng-lưu ngày nay phần nhiều là dòng dõi các nhà bị mất quyền thế ấy, vì đấy nên mới sinh ra cái tình thế nói trên này, để là một điều các nhà chính-trị ở mẫu quốc cũng không nên không biết.

Ông Bùi-quang-Chiêu và ông Dương-văn-Giáo bèn đáp lại rằng ở Đông-dương không thế, và bọn trí thức An-nam yêu-nước điều gì, là thay lời công-chúng mà yêu-cầu, và có quyền mà yêu cầu, vì bọn ấy giác thiệp luôn luôn với công-chúng, và bao giờ cũng hiệp lực đồng tâm với công-chúng.

Đại-tá Méasimy có nói hội-đồng nên tán thành cho những điều bản-xứ đề yêu-cầu mọi khoản ích lợi cho nhân-dân ấy. Sau đại-tá có trình hội-đồng một khoản, được ông Georges Boussenot, và hội-đồng ưng chuẩn. Khoản ấy như sau này :

« Hội-đồng thuộc-địa cộng hòa bảo hành đồng đã nghe M. Dương-văn-Giáo và M. Bùi-quang-Chiêu, thấy lời nhân-dân Đông-dương trình bày mọi nỗi bất bình về các phương-sách hành chính ở thuộc-địa ấy, và về sự để chậm trễ không thi-hành các việc cải-lương của nhân-dân mong-mỏi bấy nay, vậy hội-đồng có lời thỉnh cầu như sau này :

1° Xin hãy thi-hành các phương-sách để trừ cái tình-tệ gây nên lòng oán giận ấy.

2° Xin ân-điển và thi-hành các phương sách để rộng cho nhân-dân bản-xứ tham-dự, và kiểm tra việc chính-trị, một cách xứng đáng với cái trình-độ văn-minh của nhân-dân, mà không trái với cái chủ quyền của nước Pháp. »

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc cần kíp nhờ quí báo làm ơn chỉ giáo ngay cho điều pháp-luật sau này :

Trong nghị định cải lương, thì trong 25 suất đinh chỉ được bầu một tộc-biểu, và có thay đổi điều khuyết nghị mọi việc và được quyền quyết định các số chi thu, song mấy khoản chi tiêu (ắt phải có, nghĩa là những khoản chi tiêu về việc chủ-quyền, thì nhà trong số chi tiêu cũng phải để. Ông nói Đông-dương cũng có một cái lịch-sử vẻ vang, một ngày kia cũng có thể tự-trị được. Nhưng ông cũng công-nhận rằng ngày nay chưa tới thời-kỳ Đông-dương có thể độc-lập hẳn được. Sau ông nói Đông-dương đương bị các nước lân-bang khuy dụ, như Trung-hoa hiện nay đương buổi rối loạn, nhưng một ngày kia có thể trở nên nguy-hiểm cho Đông-dương, nước Xiêm-la thì ít lâu nay gia công chỉnh đốn binh-nhu, mà ở Đông dương quân-đội của Pháp không được bao nhiêu.

Ông Bousenot có hỏi ông Bùi-quang-Chiêu mọi điều, rồi ông nói về cái vấn-đề nghị-hội bản-xứ, thì ông đã đệ trình nghị viện một bản dự-án luật pháp, xin cho các thuộc-địa đều có hội-đồng nghị sự, giống như các hội-đồng hàng quận ở các thuộc địa cũ. Sau ông có nói tại mấy thuộc-địa kia, bọn thượng-lưu trí-thức bỏ ngoài thì giả là trung thành với nước Pháp mà bị trong thì vẫn theo một chính-sách phản kháng nước Pháp. Ông bảo cái chính-sách ấy là cái chính sách tư-lợi, giả thử có hỏi ý công-chúng về cái chính-sách ấy, thì công-chúng cũng không ưa cái chính-sách ấy nào. Cứ như ý ông, thì điều ấy cũng không có gì là lạ, vì nước Pháp đến cai trị các thuộc địa, thì chiếm mất quyền của những nhà có quyền thế ở các xứ ấy, mà bọn thượng-lưu ngày nay phần nhiều là dòng dõi các nhà bị mất quyền thế ấy, vì đấy nên mới sinh ra cái tình thế nói trên này, để là một điều các nhà chính-trị ở mẫu quốc cũng không nên không biết.

Ông Bùi-quang-Chiêu và ông Dương-văn-Giáo bèn đáp lại rằng ở Đông-dương không thế, và bọn trí thức An-nam yêu-nước điều gì, là thay lời công-chúng mà yêu-cầu, và có quyền mà yêu cầu, vì bọn ấy giác thiệp luôn luôn với công-chúng, và bao giờ cũng hiệp lực đồng tâm với công-chúng.

Đại-tá Méasimy có nói hội-đồng nên tán thành cho những điều bản-xứ đề yêu-cầu mọi khoản ích lợi cho nhân-dân ấy. Sau đại-tá có trình hội-đồng một khoản, được ông Georges Boussenot, và hội-đồng ưng chuẩn. Khoản ấy như sau này :

« Hội-đồng thuộc-địa cộng hòa bảo hành đồng đã nghe M. Dương-văn-Giáo và M. Bùi-quang-Chiêu, thấy lời nhân-dân Đông-dương trình bày mọi nỗi bất bình về các phương-sách hành chính ở thuộc-địa ấy, và về sự để chậm trễ không thi-hành các việc cải-lương của nhân-dân mong-mỏi bấy nay, vậy hội-đồng có lời thỉnh cầu như sau này :

1° Xin hãy thi-hành các phương-sách để trừ cái tình-tệ gây nên lòng oán giận ấy.

2° Xin ân-điển và thi-hành các phương sách để rộng cho nhân-dân bản-xứ tham-dự, và kiểm tra việc chính-trị, một cách xứng đáng với cái trình-độ văn-minh của nhân-dân, mà không trái với cái chủ quyền của nước Pháp. »

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc cần kíp nhờ quí báo làm ơn chỉ giáo ngay cho điều pháp-luật sau này :

Trong nghị định cải lương, thì trong 25 suất đinh chỉ được bầu một tộc-biểu, và có thay đổi điều khuyết phải do lý-trưởng khai trình, cùng là bầu xã đoàn trưởng-tuần phải có lý trưởng nhận thực. Vậy mà làng chỉ có 8) suất đinh, đã trái nghị định bầu những 5 tộc-biểu và một xã-đoàn rồi, nay lại tạ sự bầu thêm một trưởng-tuần nữa, không trưởng với lý trưởng, tự tiện dân trình quan phủ, quan phủ không xét thực, y phê ngay cho. Vậy nhờ ngài làm ơn chỉ bảo cho rằng :

1° Làng ấy có được quá nghị mà bầu thêm trưởng-tuần nữa không ?

2° bầu trưởng-tuần mà không phải lý trưởng nhận thực có được không ?

3° Quan phủ có phép phê cho bầu trái nghị như thế không ?

4° Nếu lý-trưởng không thuận bầu, có thể kêu bỏ được không mà kêu ở đâu ? (Vì quan phủ đã phê cho rồi). Xin nhờ ngài rộng lòng giải đáp ngay cho, được ơn.

LỜI ĐÁP. — Việc bầu xã-đoàn và trưởng-tuần không có nghị định nào nói đến, không nên việc bầu hương-hội. Nhưng dù thế nào mặc lòng, việc bầu xã-đoàn và trưởng-tuần cũng phải do quan công-sứ và quan tỉnh duyệt y mới được, chứ một mình quan phủ không có phép cho. Nếu quan công-sứ và quan tỉnh xét ra nên bầu thì mới được; còn như lý-trưởng thì không can dự gì đến việc lý là việc của hương-hội, lý-trưởng không xin bỏ được.

Ph. L.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	18 40
15 giờ	19 60

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	11 $ 20
— nhì, —	10 50
— ba, —	9 50
Thóc hạng nhất, —	6 60
Bắp ngô —	5 80

Giá hạ. — Kể từ ngày 8 Février 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 15 $ 20.

Thị giá quốc trái.

Ngày 5 février 1926.

3 /. vĩnh viễn 49 $ 50

5 /. 1915-1916 57 $ 60

Ngày 6 février 1926

3 /. vĩnh viễn 49 $ 00

5 /. 1915-1916 57 $ 20

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* đến ngày thứ ba 9 février hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ hai 8 février.

Tin đường-sá. — Cái cầu bắc tạm qua sông Đáy ở chỗ bến đò Mai-Lĩnh, vào khoảng km 18 con đường Hanoi đi Hà-đông, vì nước lên trôi mất, nên nay ở đấy lại phải đi phà.

Quan Toàn-quyền tại hội Trung Bắc-kỳ nông công-thương tương-tế. — Chiều hôm qua, hội Trung Bắc-kỳ nông-công-thương tương-tế có đặt tiệc trà mời quan Toàn-quyền tại nhà Thanh-niên giáo hữu-hội ở bờ *Trung-hòa* phố Nhà-thờ. Quá 4 giờ quan Toàn-quyền cùng với Varenne phu-nhân và đại-úy Schérer là quan hầu tới nơi thì hội có đốt một tràng pháo dài để mừng. Các quan chức đến dự hội có quan Thống-sứ Robin, quan nguyên Kâm sứ Trung-kỳ Tisso, quan Đông-lý Le Fol phó Toàn-quyền, quan công-sứ Bắc-ninh Winkebert, các quan tổng-đốc Nghệ-tĩnh-Quí, Vũ-ngọc-Hinh cùng các nhà thân thương Tây Nam và các đại-biểu các báo-quán.

Khi quan Toàn-quyền đã yên vị thì M. François Ng-huy-Hợi là hội-trưởng hội T. B. K. N. C. T. T. T. có đọc một bài diễn văn cảm ơn ngài đã đến dự hội, kể công việc của hội tuy nhỏ, rồi thỉnh-cầu mấy điều như là thỉnh-cầu luật lao-động, luật làm mỗi ngày 8 giờ, cùng là xin cho nỗi những người làm ở các sở nông công thương cũng được đi bầu cử.

Quan Toàn quyền đáp đại khái rằng việc thi-hành luật lao-động ở bên này thì ngài đã nghĩ ngay đến từ khi chưa bước chân đến đây, hiện những việc như việc ấy còn phải khảo-cứu cho chín đã, chứ theo ý kiến như bên Pháp thì tất sinh ra nhiều nỗi khó khăn, luật làm một ngày 8 giờ cũng chưa thi-hành được, vì ngài đã nói ra rằng tục truyền của ta ở đây nhiều người

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Dự Võ Phi Hùng Cứu Bồ Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng Chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

làm lấy cho mình mà cặm cụi mãi đến một giờ đêm, vậy nếu hãy giờ lại cứ làm ngay thì chẳng những không tốn gì mà lại thiệt cho họ nữa. Những tiền bồi-thường cho bọn lao-động thì ngài sẽ trừ tính lấy của các chủ công thương và sẽ của bọn lao-động nữa, đối bên cùng phải chịu mà đối bên cùng được kiểm-soát thì không có gì công bằng hơn nữa. Sau hết ngài răn ai nấy nên kiên trì và theo trật-tự, vì rằng bạo-động nóng nảy thì không bao giờ có tiến-bộ được. Tuy ngài thuộc đảng xã-hội mà xưa nay ở bên Pháp, bao giờ ngài cũng khuyên răn phải có trật tự làm đầu.

Quan Toàn-quyền nói xong, cả tọa vỗ tay hồi lâu. Đoạn rồi các viên hội và các cô mời ngài cùng các quan khách thưởng nước chè và bánh ngọt. Chừng 5 giờ rưỡi quan Toàn-quyền mới ra về.

Phái bộ Văn-nam sang chào quan Toàn quyền. — Mới có một phái bộ bên Vân-nam của Đô-đốc Đường kế-Nghiêu cử sang chào quan Toàn-quyền Varenne để tỏ tình giao-hiếu của Vân-nam với Đông-pháp. Phái-bộ ấy có Đường-kế-Vũ đứng đầu.

Ngày tiếp khách. — Bà phó Toàn quyền Monguillot không tiếp khách ngày thứ ba 9 février này.

Hội đồng đề hình. — Hội đồng đề hình trong năm 1926 có các quan chức sau này:

MM. Fouque, quan cai trị hạng nhất Công-sứ Hà đông làm chánh hội đồng, quan Đại-úy Chapelain ở vệ pháo thủ thứ tư làm hội-viên. Araoux tham tá lục sự tại tòa Thượng thẩm Hanoi làm lục sự. Khi nào Hội-đồng đề hình họp tại một nơi địa hạt tòa án Hà-nội và Hải hong, thì M. Languillier là quan phó chưởng lý Hanoi sẽ thiếu theo điều thứ nhất chỉ dụ ngày 14 avril 1906 đến dự hội đồng ấy.

Hễ hội-đồng họp tại Hanoi, Haiphong thì quan đốc lý hai thành phố ấy sẽ dự hội đồng thay chân quan công sứ như đã định trong chỉ dụ.

Danh-thiếp ngày tết. — Nhân dịp tết nguyên đán tới nơi, bản-báo cũng nên nhắc các bạn đọc báo biết các thứ lệ mới về việc gửi danh-thiếp thế nào để người gửi và người nhận khỏi phải chịu tiền phạt trong mấy ngày tết.

Thẻ danh-thiếp để tên người, nghề nghiệp hay chỗ ở người gửi mà không viết thêm tiếng nào thì phải dán tem 2 xu. Nếu viết hay in thêm những lời chúc-tụng hay là hết sức lời gì, thì từ 1 đến 5 chữ phải dán tem 3 xu; quá 5 chữ thì phải dán tem 5 xu như gửi thư thường vậy.

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh mứt kẹo.

3001

Cuộc thi văn-chương của hội Khai trí. — Chiều hôm qua hồi 3 giờ hội-đồng quản-trị hội Khai-trí đã họp tại nhà công-quán để phát thưởng về cuộc thi văn-chương của hội đã mở ra từ ngày đầu năm, do quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu là hội-trưởng chủ tọa. Quan Công-sứ Fouque ở Hà đông và hai ông chánh phó chủ-khảo xét sách thưởng là quan tổng đốc Nguyễn-văn-Bân và quan tổng-đốc Chế quang Ân cũng dến dự hội. Trong các sách gửi đến dự thi thì duy có một quyển tiểu-thuyết « Quả đưa đỏ » được thưởng giải nhì 150 đồng mà thôi. Tác giả là ông Nguyễn-trọng-Thuật, quán làng Mai-nhuế, phủ Nam-sách, tỉnh Hải-dương. Không có giải nhất.

Ông hội-trưởng có báo tác giả đọc mấy đoạn trong sách cho hội đồng nghe thì hội-đồng lấy làm ngợi khen lắm.

Sau đây xin đăng bản lại cho các hội Khai trí như sau này :

Cuộc thi văn-chương của hội Khai-trí đã chấm xong. Cả thảy có bảy quyển thi : 4 quyển tiểu-thuyết, một quyển truyện ngắn, một quyển tuồng và một quyển Pháp-văn. Hội Khai-trí có cử ban văn-học của hội làm hội-đồng xét và quan Thượng Hải-dương tiến-sĩ Ng-v-Bân làm chủ khảo. Hội-đồng xét trong 7 quyển được một quyển tiểu thuyết đề là « *Quả đưa đỏ* » của ông Ng-trọng-Thuật ở Mạn-nhuế, phủ Nam-sách, Hải-dương, trúng giải nhì 150 đồng. Hôm qua chủ nhật hồi 4 giờ chiều tòa trị sự hội Khai-trí đã họp ở hội-quán để phát thưởng cho tác-giả. Ngoài quyển được thưởng ấy hội-đồng xét ra có hai quyển nữa, tuy không trúng thưởng, nhưng cũng tác-giả cũng đã dụng công, vậy định tặng lời khen là quyển tiểu-thuyết « *Kim anh lệ sử* » của ông Ng-văn-Tích và quyển tiểu-thuyết « *Nho phong* » của ông Ng-tường-Tam.

MUỐN BÁN VỈ ĐI XA

Bán một cái xe ngựa giàng thùng (Tonneau) còn tốt, đủ cả đồ để thắng 155$00, và bàn ghế tủ, vân vân.

Hỏi số nhà 69, phố Cửa-đông tức là (rue Maréchal-Joffre) 55'2

« LES SPORTS »

Ce soir à 21 h. au Cinéma Palace

PRUVOST contre BEAUCHIN

en 10 rounds

Précédés de 4 combats

comprenant 3 revanches

succès assuré

(2è Réunion de la saison)

5553

Muốn bán giá rất rẻ các đồ bày buồng ngủ và các đồ dạc khác nữa.

Hỏi tại -- 11, rue Pavie, Hanoi. 5554

MỚI XUẤT BẢN

QUYỂN THỨ NHẤT

LES MISÉRABLES

de Victor Hugo

Nguyễn-văn-Vĩnh dịch quốc-văn

Bến chữ Pháp, bản quốc-văn

240 trang, giá : 0$50

Cước gửi recommandé mỗi quyển : 0$20

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Chỉ thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Một tờ báo mới. — Bản quán vừa tiếp được số đầu tờ báo *La Voix de l'Indochine* của ông de Monfreux at mới mở ở phố Raffenel. Báo này ra mỗi ngày một tờ và giá bán cũng như các báo Tây ở đây là một năm 20 đồng và bán lẻ mỗi số một hào.

Bản-quán có lời chào mừng bạn đồng nghiệp mới ra đời.

Tiệc tiễn ông đốc học Lombarger. — Hôm qua 7 février hồi 7 giờ tối, các ông giáo-sư trường Bảo-hộ có đặt tiệc tại hội Khai-trí tiễn quan đốc Lomberger. Dự tiệc có độ 40 ông viên Tây vừa Nam. Khi tiệc gần xong, M. Vũ-tiến-Siu, thay mặt các bạn đồng nghiệp, đứng lên nói mấy lời cảm ơn ông Lomberger về những công việc chỉnh đốn ngài đã làm cho trường Bảo-hộ và chúc ngài thượng lộ bình an. Gần 11 giờ thì tiệc tan.

Nghe nói M. Lomberger được bổ đi chánh đốc học Cao-miên thay M. Pejarnisse bổ về Hanoi. Chúng 20 février này ngài sẽ xuống tàu sang Cao miên và M. Ponjot sẽ thay ngài.

Ông Pejarnisse chánh đốc học Cao-miên được bổ về Hanoi thì người An-nam ta ai đã quen biết ông đều lấy làm mừng cả. Không biết khi trở về Hanoi thì ngài lĩnh chức gì. Có lẽ ông sẽ được bổ làm giáo-sư trường Cao-đẳng.

Hội đá bóng mới. — Ngày mùng hai tháng giêng tây vừa rồi, quan Thống-sứ đã ký nghị định cho hội đá bóng « *La Rafale* » được phép thành lập. Hội mới mở được hơn một tháng mà số hội viên nay đã có đến ngót một trăm, như vậy đủ tỏ hội có đủ tư cách đứng vững được. Hội viên phần nhiều là người đi làm ở các công sở cả, nên cách giao thiệp rất đứng đắn nhã nhặn. Trong hội viên nay đã có nhiều người chơi khá giỏi, tuy mới ra đời, mà nay mai đã định đi tranh đấu với các hội khác ở Hà-thành và các tỉnh. Hội này do M. Bùi-văn-Giáo làm hội trưởng và M. Lê-tiến-Sự làm *Capitaine*.

Hội *La Rafale* nay cũng chơi gần hết hội *Eclair*. Hai hội này gần tỉnh rất nên thân mật, vậy xin giới thiệu anh em ta, ai là người chuộng thể-dục, ai là người thích đá bóng, nên muốn tập cho được cứng gân rắn thịt thì nên vào hai hội này là hơn cả.

Lê-công Khanh lại cáo.

Một phiên ảnh về nghệ đánh cá. — Chiều thứ bảy mới rồi M. Fontaine có mời mấy ông bạn và mấy nhà thân thương Tây Nam đến rạp chớp bóng Palace xem một phiên ảnh rất hay về ngư-nghiệp ở Bretagne và Boulogne, từ lúc đánh cá cho đến lúc nấu cá thế nào. Xem thế đủ biết rằng nếu ở những miền duyên-hải ta mà biết lợi dụng những cách thức như ở bên Tây thì lợi biết thế nào mà kể. Những ông được chứng kiến hôm ấy không khác gì được nghe một bài học về khoa học, cho nên ai nấy đều cảm ơn ông Fontaine và ông Thibaut là chủ rạp chớp-bóng ấy.

Muốn biết lịch sử ông Phan-bội Châu và cái ân lừng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho Phan. Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy dạy có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là hiện được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 8 xu là hai hào.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung Bắc tân-văn*.

Hội nhỏ than Đông triều ở Uông-bí cần dùng người thầu khoán về việc làm đường sắt, hầm mỏ than, mỏ đá v. v. 5.534

Hội Hữu-tín viện Tư pháp. — Các hội viên hội Hữu-tín viện Tư pháp đã họp kỳ đại Hội-đồng chiều hôm thứ hai 1er février 1926 vào hồi 6 giờ tại nhà ông hội-trưởng Pasm-Trang, tham tá tại tòa Thượng-thẩm ở phố Cửa-bắc.

Trước khi khai hội-đồng, ông hội-trưởng nói mấy lời cảm ơn hội và lấy làm mừng rằng kỳ đại hội-đồng này có nhiều ông đến dự, tỏ ra có tình liên-lạc vui vẻ, hợp với cái nghĩa hai chữ « Hữu-tín » của hội.

Đoạn rồi, ông thư-ký Hoàng-hữu-Huy thay mặt ông hội-trưởng trình bày các công việc của hội năm 1925 ông Huy đọc xong, rồi thì ông xin thu chứa.

Ông Hoàng-mạnh-Tảo kiểm soát-viên ban tài chính kế đứng lên đọc một bài rất dài, kể hết cả tình-hình thì chính của hội ông thấu hiểu được hết cái nội-dung của hội, nhận chân được cái mục-đích của hội, am hiểu được cái tình tình của hội, ông tách bạch từng khoản, ông lại có nghị luận khoản nào riêng khoản ấy, nghe ra có thứ tự và xác đáng. Ông đọc xong, tất cả hội-viên đều vỗ tay hồi lâu.

Chương-trình kỳ đại hội-đồng tóm tắt là :

1° Tờ trình của ông hội-trưởng về công việc trong năm 1925;

2° Tờ trình của ông thủ-quỹ về việc lý tài;

3° Tờ trình của ban kiểm soát tài-chính;

4° Duyệt y công việc của hội-đồng Trị sự;

5° Bầu về việc gửi tiền sinh lợi;

6° Vấn-đề thu lại tiền các hội-viên;

7° Duyệt y bản nội-lệ;

8° Việc các hội-viên ở Tourane;

9° Xét các việc thiện cần;

10° Bàu lại hội-đồng trị sự;

Hội viên bàn bạc hết các khoản, đúng 7 giờ rưỡi, thì hỏ phiếu bầu ban hội-đồng Trị-sự mới.

Các ông có tên sau này đã được trúng cử:

Hội-trưởng: MM. Phạm-Tang; phó hội-trưởng, Lê-quang-Liễn; thủ quỹ Phạm xuân-Thịnh; phó thủ-quỹ Hà văn-Boae; Tam-kỳ Hoàng-hữu-Huy; phó thư ký Lê-quang-Cước; Cố-vấn Trần quang Khương, Nguyễn-đức-xuân Mai; kiểm-soát Nguyễn-đức-Cần, Đinh-văn-Long; kiểm soát viên Hoàng-mạnh-Tảo, Nguyễn-văn-Kinh; thủy-phái Ng-văn-Kim.

Hội Hữu-tín lại cáo

Bán một con chó chiên d'arrêt đực, bốn tuổi, nghe nhỏi, biết đứng nhà, nhặt chim ở cạn và ở nước, giá : 150$00

Hỏi số nhà 20, Quai Clémenceau, Hanoi. 5.550

NHƯỜNG LẠI VỈ ĐI XA

Một cái cửa hàng buôn bán (Fonds de Commerce) ở giữa thành-phố Hanoi.

Hỏi tại bản-quán. 5.529

VỈ ĐI XA MÀ BÁN

1 cái Auto 16 mã lực, 9 chỗ ngồi. Giữ gìn rất cẩn-thận.

Chạy 100 kilom. mất 10 litres dầu săng

Chạy 1000 kilom. mất 1 litre 5 dầu máy

Chạy 110 kilomètres một giờ.

Hỏi tại nhà DEMANGE Hanoi 3023

Diễn tuồng cải-lương giúp hội Nhà-báo. — Đến 8 giờ tối ngày thứ tư, 10 février này, các ông tài-tử Nam-kỳ, sao-đăng học-sinh sẽ diễn lại tấn cải lương « Chân-trắc hiếu-nghĩa » tại rạp Quảng-lạc để lấy tiền giúp hội học Nhân-báo.

Vai tuồng :

Mme Ng-bá-Diệp đóng vai Trần-hương-Tiết
MM Hồ-k-Trước -- Châu Phu-nhân,
Ng-đình-Tương -- Hồ-đồng,
Hang-chung-Lương -- Tiêu-phu,
Nguyễn-trọng-Ấn -- Võ-thi-Ân,
Trần-văn-Mới -- Trần-Ông,
Tu-hoàng-Nam -- Trương-công-tử
Nguyễn-văn-Tệ -- Châu-minh Nghĩa

Trong kỳ có mấy tay sành nghề lắm mà xưa nay chưa hề tỏ mặt trên sân khấu ngoài Bắc bao giờ; vả lại tấn cải lương này sẽ diễn lại lần nay thôi, vậy-nên các ngài thân-hào và thiện tín chớ tồn ở Hà-thành vui lòng vì việc học đến xem một buổi diễn sau cùng, trước là để nghênh xuân, sau để giúp hội học Nhà-báo, như ngày 21 décembre 1925, rạp xiếc Long tiên giúp bần-hội, mà chỉ tốn để hạ cỗ đến xem 1$00, thì bản-hội lấy làm sâm tạ lắm.

Về bán tại rạp Quảng-lạc

Hội Nhà-báo lại cáo

Ngạch tòa sứ — M. Phan-huy-Chiêm, thư ký tập sự mới đỗ, niên bổng 360 đồng nay bổ đi Thái-bình.

M. Trần-k-Sa-Phong, thư-ký tập sự ở Hà-giang, nay đổi đi Hải-dương.

M. Ng-v-An, thư ký tập sự nay bổ đi Tuyên-quang.

Thuyên chuyển trong ngạch quan lại. — M. Nguyễn-anh-Dương thăng đạo thự tri huyện Yên-phong (Bắc-ninh) nay đổi đi huyện Quế-dương thay M. Vũ văn-Anh thăng phái bang nhì lại đổi đi thự tá huyện Yên-phong.

Các viên chức sau này phải đổi lại cho nhau :

M. Nguyễn-huy-Bính, huấn-đạo ở Phú-thọ với M. Nguyễn-Phú thông phán, thự tá huyện Võ-giàng (Bắc-ninh)

M. Phan-quang-Du, thừa phái hạng ba thự tá huyện Văn-giang (Bắc-ninh) với M. Nguyễn-trọng-Danh thừa phái hạng nhì thự tá huyện Tiên-du (Bắc-ninh)

Lê-xuân-Mai, huấn đạo Hải-dương đổi đi thự tá phủ Thuận-thành (Bắc-ninh) thay M. Trần-văn-Lan được thăng tri-huyện hạng ba.

M. Vương-cát-Trinh, thừa phái hạng năm tại phủ Thuận-thành (Bắc-ninh) nay đổi đi huyện Hưng-nhân (Thái-bình) thay M. Nguyễn-trọng-Dương.

M. Ng-trọng-Dương thừa phái hạng nhì tại huyện Hưng-nhân (Thái-bình) nay đổi đi huyện Gia-lâm (Bắc ninh) thay M. Vũ-khắc-Quang.

M. Vũ-khắc-Quang, thừa phái hạng ba tại huyện Gia-lâm đổi đi phủ Thuận-thành thay M. Vương-cát-Trinh.

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

MUỐN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bọn *Quách-uy* làm xin đổi niên-hiệu, *Hán-chúa* (tức là *Lưu trí viễn*) phán rằng:

— Ta rỡ lòng nào mà quên *Tân-triều* ru! Vậy lại cứ theo niên-hiệu *Thiên phúc*.

Ngày hôm ấy, *Hán chúa* phong cho *Quách-uy* làm khu-mật-sứ và bảo rằng:

— Ngày nay thiên-hạ mới định thì cái *ở Ngụy phải đông-đài* thật là một chỗ rất trọng-yếu, cả thì chọn cho được quân *Khiết đan* được, vậy ta cho nhà ngươi ra trấn-thủ tại đấy, khi nào có việc, ta sẽ tuyên-triệu về triều, nhà ngươi không thể không được đi đâu cả.

Quách-uy nói lạy xin vâng mệnh. rồi đem hết-hộ quân-mã đi sang *Ngụy phủ*. Từ khi *Hán chúa* đã chính vị-hiệu, các hàng *trấn-tá* ở biên thường đều kéo nhau về đầu hàng. *Hán chúa* lập hoàng-tử làm *Chu vương*, *Tô phùng-cát* làm thị-lang và *Triệu-khuông-dận* làm tư không.

Tô phùng-cát tâu rằng:

— Ngày nay bệ-hạ vâng mệnh trời, thuận lòng người, bình-định được thiên-hạ, vua *Khiết đan* sợ uy tiếng mà phải chạy trốn, không đại giao chiến một trận nào. Kẻ bề-tôi thiết nghĩ bệ-hạ nên ban chiếu cho bốn phương vào cống, để tỏ cái vận-hội thái-bình vậy.

Hán chúa nghe lời, mới ban xuống chiếu truyền báo đi cho các nước đều biết. Lại nói chuyện vua nước *Nam-Hán* sợ là *Lý-cảnh* nghe tin *Hán-chúa* lên ngôi thiên-tử và ban chiếu cho bốn phương vào cống, liền thương nghị với hoàn *Tôn thạnh* và *Lý-khắc-minh* rằng:

— Cứ như uy-vũ của *Hán chúa* bây giờ thì đến vua *Khiết đan* cũng chịu phải khiếp sợ. Nay *Hán chúa* lên chiếu cho các nước vào cống, vậy nước ta trong mấy năm nay mất mùa luôn mãi, cho lấy vàng bạc châu báu đâu mà đem cống cho được?

Tôn-thạnh gật đầu nói rằng: Phải lắm.

Quách-uy nói lạy xin vâng mệnh. rồi đem hết-hộ quân-mã đi sang *Ngụy phủ*. Từ khi *Hán chúa* đã chính vị-hiệu, các hàng *trấn-tá* ở biên thường đều kéo nhau về đầu hàng. *Hán chúa* lập hoàng-tử làm *Chu vương*, *Tô phùng-cát* làm thị-lang và *Triệu-khuông-dận* làm tư không.

Tô phùng-cát tâu rằng:

— Ngày nay bệ-hạ vâng mệnh trời, thuận lòng người, bình-định được thiên-hạ, vua *Khiết đan* sợ uy tiếng mà phải chạy trốn, không đại giao chiến một trận nào. Kẻ bề-tôi thiết nghĩ bệ-hạ nên ban chiếu cho bốn phương vào cống, để tỏ cái vận-hội thái-bình vậy.

Hán chúa nghe lời, mới ban xuống chiếu truyền báo đi cho các nước đều biết. Lại nói chuyện vua nước *Nam-Hán* sợ là *Lý-cảnh* nghe tin *Hán-chúa* lên ngôi thiên-tử và ban chiếu cho bốn phương vào cống, liền thương nghị với hoàn *Tôn thạnh* và *Lý-khắc-minh* rằng:

— Cứ như uy-vũ của *Hán chúa* bây giờ thì đến vua *Khiết đan* cũng chịu phải khiếp sợ. Nay *Hán chúa* lên chiếu cho các nước vào cống, vậy nước ta trong mấy năm nay mất mùa luôn mãi, cho lấy vàng bạc châu báu đâu mà đem cống cho được?

Tôn-thạnh gật đầu nói rằng: Phải lắm.

Một tôi, *Triệu-hoành-dận* gọi *Triệu-khuông-dận* mà bảo rằng:

— Ngày nay triều-đình đang lúc vô sự, sao nên sang kinh nắm sử để theo chi ta; chớ như việc về nghệ thì cũng làm chi vậy.

Triệu-khuông-dận vâng lời. *Triệu-hoành-dận* liền sai người nhà là *Triệu khuông-dận* sang *Việt-châu* đến người đi khắp trong nước để tuyển cử tuyệt-sắc mỹ nhân. Sứ giả tuyển được ba người đem về là *Đại-tỷ-yết*, *Tiểu tuyết* và *Hàn-tố mai*. Ba người con gái ấy quả nhiên là bậc người tuyệt mỹ-nhân, tú lệ phong lưu, trong đời ít có.

Vua *Nam đường* sai *Tôn-thạnh* đưa vào tiến *Hán chúa*. *Tôn-thạnh* vâng mệnh sắm sửa soạn ngựa xe, thẳng đường đi sang *Đại tương*.

HỒI THỨ VIII

Lại nói chuyện *Triệu hoành-dận* đã làm chức tư-không. Bấy giờ hai con *Triệu-hoành-dận* đều trưởng thành cả. *Triệu khuông-dận* trong thấy người con thứ là *Triệu-khuông-nghĩa* là người phát hiện trầm-trọng, rất có lòng yêu mến; còn người con trưởng là *Triệu-khuông-dận* hay giao kết với những bọn bảo-hiệp, đã gây ra nhiều sự tai-vạ lôi thôi. *Triệu-hoành-dận* vẫn lấy làm lo ngại.

Một hôm, *Triệu-hoành-dận* gọi *Triệu-khuông-dận* mà bảo rằng:

— Ngày nay triều-đình đang lúc vô sự, sao nên sang kinh nắm sử để theo chi ta; chớ như việc về nghệ thì cũng làm chi vậy.

Triệu-khuông-dận vâng lời. *Triệu-hoành-dận* liền sai người nhà là *Triệu khuông-dận* sang *Việt-châu* đến người đi khắp trong nước để tuyển cử tuyệt-sắc mỹ nhân. Sứ giả tuyển được ba người đem về là *Đại-tỷ-yết*, *Tiểu tuyết* và *Hàn-tố mai*. Ba người con gái ấy quả nhiên là bậc người tuyệt mỹ-nhân, tú lệ phong lưu, trong đời ít có.

Vua *Nam đường* sai *Tôn-thạnh* đưa vào tiến *Hán chúa*. *Tôn-thạnh* vâng mệnh sắm sửa soạn ngựa xe, thẳng đường đi sang *Đại tương*.

Khi *Triệu khuông-dận* sắp ra đi, *Triệu-hoành-dận* dặn rằng:

— Con đi chuyến này nên phải cố chịu đọc sách, chớ có trễ-nải. Gặp việc gì cần lắm sẽ về, nếu không thì biết-tiết về làm gì vậy.

Triệu-khuông-dận vâng lời, sắm-soạn ra đi. Bấy giờ đang vào hồi tháng hai, tiết trời hòa-ấm, cây cỏ tốt tươi. Hai thầy trò *Triệu khuông-dận* đi hơn hai mươi ngày sang đến *Việt-châu*, tìm đến nhà ngoại-gia. *Đỗ-tam-ông* nghe báo, sai người mời vào. *Triệu khuông-dận* vào đến trước thềm, vội-vàng sụp lạy.

Đỗ tam-ông đỡ dậy rồi hỏi:

— Cháu hay vì việc chi mà chân sang tới đây?

Triệu khuông-dận nói:

— Thân-phụ cháu ở kinh chuyên tập võ nghệ, không chuộng văn-học, cho nên bắt cháu phải đi phương xa, sang ở nhờ ngoại-gia đây để tìm thầy học tập kinh sử, sau này lấy đường tiến thân.

Đỗ tam ông mừng-rỡ mà rằng:

— Cháu đã có chí đọc sách như thế thì hơn là học-tập võ-nghệ nhiều lắm.

Nói xong, liền khẩn truyền gọi người nhà dọn rượu để khoản-đãi. *Triệu khuông-dận* uống rượu xong, lại vào bái-yết các người thân-thuộc ở nhà trong.

Đỗ tam ông sai thu-xếp một cái phòng riêng, mới đưa *Triệu khuông-dận* ở đấy tên gọi *Tân-văn-Quyết* đến để dạy học.

Đỗ tam ông ngày đêm khuyên bảo *Triệu khuông-dận* nên phải để chí học tập. *Triệu khuông-dận* vâng lời, cho nên nhà về rồi ở đấy học *Tân-văn-Quyết* tên-sinh.

Lại nói chuyện sứ-thần nước *Nam-đường* là *Tôn-thạnh* đi đến *Biện-kinh*, vào nghỉ tại nhà công-quán. Sáng ngày hôm sau, xin vào làm lễ triều-kiến. *Hán-chúa* cho vào.

Tôn thạnh tâu rằng:

— Nước *Nam-đường* tôi trong mấy năm nay, mất mùa luôn mãi, không tăng không bớt. Nay nhân hoàng-đế bệ-hạ mới lên nối ngôi trời, nước tôi không biết lấy gì làm lễ cống hiến, sợ đến tội với thiên-triều, cố tuyển được mấy người mỹ-nữ, sai tôi đem đến dâng thượng-quốc, để sung vào trong chốn cung-vi.

Hán chúa nghe lời tâu, truyền cho đem vào. Khi bọn sứ-thần nước *Nam-đường* vào đến sân rồng, *Hán chúa* ngẩng nhìn, trông thấy *Đại-tuyết* và *Tiểu tuyết* nhan-sắc xinh đẹp, có vẻ đáng yêu, mới phán hỏi rằng:

— Chẳng hay hai người mỹ nữ này tên gọi là gì?

Tôn-thạnh tâu rằng:

— Một người tên gọi *Đại-tuyết* và một người tên gọi *Tiểu tuyết*.

Hán-chúa nói:

— Hai người mỹ nữ này thật vừa lòng ta.

Ngày hôm ấy, *Hán-chúa* truyền ba lệnh cho sứ-thần *Nam-đường* về nước. *Đại-tuyết* và *Tiểu tuyết* truyền vào trong cung, cho sung vào hàng phi-tần, còn con *Hàn-tố-mai* thì cho bọn giáo-phường hầu hạ ngoài để đợi khi có tránh nhé.

Bỗng thấy một người quì xuống mà tâu rằng:

— Việc này tôi đã quyết không nào.

Mọi người đứng chung nhìn xem ai thì thấy là quan trung-thư *Sô-hoành-triệu*. *Sô hoành triệu* tâu rằng:

— Thưa vua đời *Thương*, vận nàng *Đát kỷ*, đời *Châu* yêu nàng *Bao tự*, đều vì nữ-sắc mà mất nước. Nay bệ-hạ mới lên ngôi trời, đã sinh lòng đặt đẹp, lẽ hoá ăn chỉ sợ nước người có ý đẹp mà gây việc binh đao thì cái cơ hay đã sau này chưa biết thế nào vậy. Cứ như kẻ hạ thần thiển nghĩ, xin đem bọn nữ-nhạc ấy đuổi hết ra ngoài, giao cho giáo-phường quản nhận. Còn bệ-hạ thì nên ngồi chính-điện, rộng làm những kẻ hiền-tài chăng nhau lo toan việc nước thì thiên-hạ thân-dân lấy làm may lắm. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Jean Valjean tressaillit. Le bruit de ce gond sonna dans son oreille avec quelque chose d'éclatant et de formidable comme le clairon du jugement dernier.

Dans les grossissements fantastiques de la première minute, il se figura presque que ce gond venait de s'animer et de prendre tout à coup une vie terrible, et qu'il aboyait comme un chien pour avertir tout le monde et réveiller les gens endormis.

Il s'arrêta, frissonnant, éperdu, et retomba de la pointe du pied sur le talon. Il entendait ses artères battre dans ses tempes comme deux marteaux de forge, et il lui semblait que son souffle sortait de sa poitrine avec le bruit du vent qui sort d'une caverne. Il lui paraissait impossible que l'horrible clameur de ce gond irrité n'eût pas ébranlé toute la maison comme une secousse de tremblement de terre ; la porte, poussée par lui, avait pris l'alarme et avait appelé ; le vieillard allait se lever, les deux vieilles femmes allaient crier, on viendrait à l'aide ; avant un quart d'heure, la ville serait en rumeur et la gendarmerie sur pied. Un moment il se crut perdu.

Il demeura où il était, pétrifié comme la statue de sel, n'osant faire un mouvement

Quelques minutes s'écoulèrent. La porte s'était ouverte toute grande. Il se hasarda à regarder dans la chambre. Rien n'y avait bougé. Il prêta l'oreille. Rien ne remuait dans la maison. Le bruit du gond rouillé n'avait éveillé personne.

Ce premier danger était passé, mais il y avait encore en lui un affreux tumulte. Il ne recula pas pourtant. Même quand il s'était cru perdu, il n'avait pas reculé. Il ne songea plus qu'à finir vite. Il fit un pas et entra dans la chambre.

Cette chambre était dans un calme parfait On y distinguait ça et là des formes confuses et vagues qui, au jour, étaient des papiers épars sur une table, des in-folio ouverts, des volumes empilés sur un tabouret, un fauteuil chargé de vêtements, un prie Dieu, et qui à cette heure, n'étaient plus que des coins ténébreux et des places blanchâtres. Jean Valjean avança avec précaution en évitant de se heurter aux meubles. Il entendait au fond de la chambre la respiration égale et tranquille de l'évêque endormi.

Il s'arrêta tout à coup. Il était près du lit. Il y était arrivé plus tôt qu'il n'aurait cru.

La nature mêle quelquefois ses effets et ses spectacles à nos actions avec une espèce d'à-propos sombre et intelligent, comme si elle voulait nous faire réfléchir Depuis près d'une demi-heure un grand nuage couvrait le ciel. Au moment où Jean Valjean s'arrêta en face du lit, ce nuage se déchira, comme s'il l'eût fait exprès, et un rayon de lune, traversant la longue fenêtre, vint éclairer subitement le visage pâle de l'évêque. Il dormait paisiblement. Il était presque vêtu dans son lit, à cause des nuits froides de Basses-Alpes, d'un vêtement de laine brune qui lui couvrait les bras jusqu'aux poignets. Sa tête était renversée sur l'oreiller dans l'attitude abandonnée du repos ; il laissait pendre hors du lit sa main ornée de l'anneau pastoral et d'où étaient tombées tant de bonnes œuvres et de saintes actions. Toute sa face s'illuminait d'une vague expression de satisfaction, d'espérance et de béatitude. C'était plus qu'un sourire et presque un rayonnement. Il y avait sur son front l'inexprimable réverbération d'une lumière qu'on ne voyait pas. L'âme des justes pendant le sommeil contemple un ciel mystérieux.

Un reflet de ce ciel était sur l'évêque.

C'était en même temps une transparence lumineuse, car ce ciel était au dedans de lui. Ce ciel, c'était sa conscience.

Au moment où le rayon de lune vint se superposer, pour ainsi dire, à cette clarté intérieure, l'évêque endormi apparut comme dans une gloire. Cela pourtant resta doux et voilé d'un demi-jour ineffable. Cette lune dans le ciel, cette nature assoupie, ce jardin sans un frisson, cette maison si calme, l'heure, le moment, le silence, ajoutaient je ne sais quoi de solennel et d'indicible au vénérable repos de ce sage, et enveloppaient d'une sorte d'auréole majestueuse et sereine ces cheveux blancs et ces yeux fermés, cette figure où tout était espérance et où tout était confiance, cette tête de vieillard et ce sommeil d'enfant.

Il y avait presque de la divinité dans cet homme ainsi auguste à son insu.

Jean Valjean, lui, était dans l'ombre, son chandelier de fer à la main, debout, immobile, effaré de ce vieillard lumineux. Jamais il n'avait rien vu de pareil. Cette confiance l'épouvantait. Le monde moral n'a pas de plus grand spectacle que celui-là : une conscience troublée et inquiète, parvenue au bord d'une mauvaise action, et contemplant le sommeil d'un juste.

Ce sommeil, dans cet isolement, et avec un voisin tel que lui, avait quelque chose de sublime qu'il sentait vaguement, mais impérieusement.

A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Jean Valjean giật mình. Cái tiếng cót-két đó rọi vào tai anh ta một cách dữ-dội ghê-gớm, như thể tiếng kèn hiệu lệnh của Tòa-án sau cùng vậy.

Trong cái phút đầu, khi mới có tiếng cót-két ấy thì anh ta tưởng chừng như cái tiếng ấy cũng có hoạt-động, có tri-giác, có tính tình, tiếng nó kêu tự hồ tiếng sủa của con chó, để báo trộm và đánh thức người nhà vậy.

Anh ta đứng sững lại, ghê cả thịt, kinh cả hồn, đương đứng khiêng chân hóa ra rội hai gót xuống đất. Hai bện thái-dương máu giật như búa bổ, nghe hơi thở mình đã hình như ngọn gió trong hang nổi nào thổi ra vậy. Anh ta lấy làm lạ, không có lẽ một tiếng kêu gớm-ghê như thế, mà trong nhà hết thảy mọi người lại không giật nảy mình, mà thức cả dậy, như thể là bị cơn động dất vậy. Cái cửa thấy anh ta làm gian động đến nó, nó đã gào lên một tiếng mà gọi người nhà như thế, ông già chắc rằng sắp trở dậy, hai bà già kia chắc sắp la ầm trời đất, xóm diềng sắp đổ xô đến ; trước một khắc đồng hồ nữa, thì cả tỉnh biết việc, *sen đầm* sắp tới nơi, phen này chắc là không thoát.

Anh ta đứng ngây ra đó, trơ-trơ như thể tượng đắp bằng muối, không dám động-đậy.

Cách chừng vài ba phút. Cánh cửa lúc ấy đã mở toang hẳn ra rồi. Anh ta đánh liều đưa mắt nhìn sang. Không thấy suy-chuyển thì nào cả. Anh ta lắng tai nghe, vẫn không thấy ai cựa-cậy. Thì ra cái tiếng cót-két không đánh thức ai cả.

Cái bước nguy-hiểm thứ nhất đã qua rồi. Nhưng anh ta nghe trong dạ hãy còn thấy một thứ bồn-chồn. Anh ta cũng liều không lui nữa. Đến như lúc anh ta tưởng mình bắt thoát rồi, anh ta cũng vẫn quả-quyết, không chịu thoái. Đành là đã trót thì chết, làm cho lấy mau xong. Anh ta bước tới một bước vào trong phòng ông giám-mục.

Phòng ấy im như tờ. Nhìn vào thì chỗ nầy chỗ kia thấy có những gì lờ-mờ không rõ, ban ngày sáng-sủa thì nó là những tờ giấy, vứt la-liệt trên một cái bàn, mấy quyển sách to, quyển thì để mở, quyển thì chồng thành đống trên ghế đầu ; dàng kia thì một cái ghế vắt đầy những áo quần, một cái ghế đệ qui mà cầu kinh, nhưng đương đêm nhìn vào thì nó lù-lù, chỗ tối đen, chỗ tờ-mờ trăng-trắng. *Jean Valjean* sẽ rón-rén bước vào, giữ-gìn cho khỏi dụng chạm bàn ghế. Trong cùng kia thì lặng nghe thấy hơi thở của ông giám-mục, vẫn ngủ yên.

Bỗng anh ta đứng sững lại. Thì ra bước mau quá, tưởng hãy còn xa, ngờ đâu đã tới bên giường rồi.

Nhiều khi con tạo hình như có ý đem việc tự-nhiên mà ghé vào với việc người, thật là khéo lựa thời, có ý-tứ, tự hồ để khiến cho người phải nghĩ-ngợi. Trong nửa giờ đồng-hồ vừa trước, một đám mây to che kín hẳn trời đi. Thế mà giữa lúc *Jean Valjean* đến trước giường nằm ông giám-mục, thì đám mây ấy tự dưng rách ra một mảng lớn, để ánh sáng mặt trăng rọi xuống, chiếu qua cái cửa sổ dài, mà vào giữa cái mặt xanh của ông giám-mục. Khi ấy ông ngủ thật yên giấc. Mình ông bận gần đủ quần áo như lúc thức, bởi vì vùng núi *Basses-Alpes*, đêm trời lạnh lắm, nghĩa là ông mặc một cái áo bằng lông chiên mùi nâu già, che kín đến cổ tay. Đầu ông thì tựa vào gối, thật là cái dáng người ngủ say : cái tay đẹp nhẫn-dầu, bấy lâu nay làm kẻ biết bao việc thiện, thì khi ấy bỏ thõng ra ngoài giường. Vẻ mặt nở-nang sáng-sủa, có bề khoan-khoái, có bề tin-cậy ở mai sau, có bề thảnh-thơi trong cảnh mê-lạc. Cái miệng thì nói rằng cười chưa đủ. Miệng ông hấy giờ nở ra hoa, lòe ra khí sáng. Trên trán thì chiếu ra ngoài một lí cái khí sáng vô-hình trong bụng. Thì ra linh-hồn người chính-trực, trong khi ngủ, được ngắm một cảnh trời đặc-biệt.

Cái nết mặt, như thể cái gương soi, chiếu lại cảnh trời đó.

Một thứ gì trong mà lại sáng, bởi vì trời ở trong mình ông. Trời ấy, tất là lương-tâm ông vậy.

Giữa cái khi ánh sáng mặt trăng, chiếu xuống mà thêm vào cái ánh sáng ở trong mình ông tiết ra đó, thì ông giám-mục nằm ngủ, tự hồ có hào-quang giật vào chăn vào gối ông vậy. Tuy nhiên, cái ánh sáng đó là ánh sáng êm-ái dịu-dàng, lờ-mờ tranh tối tranh sáng, chứ không quáng lòa, không sáng gắt. Vừng trăng vằng-vặc ở trên trời, cảnh vật ban đêm đương ngủ, cảnh vườn không nhúc-nhích một tấu lá, cái nhà lặng yên bình tĩnh, đêm khuya, cái cảnh-ngộ trong lúc thời-gian đó, cái vẻ êm-đềm không tiếng động, bấy nhiêu thứ khiến cho cái giấc ngủ đáng kính đáng trọng của bậc hiền-lão, lại thêm ra một thứ không biết gọi là gì cho đúng nghĩa, có chiều trang-nghiêm, có chiều khoan-lạc, không văn nào tả được ; khiến cho cái tướng mạo người già, lơ-phơ tóc bạc, hai mắt nhắm, bộ mặt hoan-hỉ, tin cậy, cái đầu già, cái giấc ngủ trẻ, thành ra thêm về uy-nghi, điềm-tĩnh lạ-lùng.

Trong con người vô-tính mà có uy nghi như thế, tự hồ có khí thiêng.

Jean Valjean thì vẫn đứng trong tối, tay vẫn cầm cái đế đèn bằng sắt đứng sừng-sững, không cựa cạy, nom ông già có khí sáng-sủa mà ghê mà rợn. Bình-sinh anh ta chưa được ngoạn cái quang-cảnh ấy bao giờ. Thấy người quá tin ngủ kĩ như thế mà khiếp. Thì ra cái thế-giới luân-lý, không có hình-thức nào lớn lao như cái hình-thức đó, một cái lương-tâm thô-trọc, du-dự bất quyết, đã sắp cử-hành một việc ác, mà đứng ngắm giấc ngủ của một người chính-trực.

Giấc ngủ ấy, ở nơi thanh-vắng ấy, lại có kẻ đứng nhìn ấy, thì thật là có một vẻ lồng-lộng, đối với cảm-giác, tuy rằng phảng-phất không rõ, nhưng mà không thể không cảm-xúc được.

(Còn nữa)

LỜI ĐÀN BÀ

Ngày Tết gần tới

Năm đã gần hết, Tết đã tới, những sự tiêu dùng ngày tết ta nên châm chước lại điều gì đáng dùng thì dùng, điều gì lãng phí vô ích nên cắt đi cho hợp thời và đặng sự lợi ích nữa.

Nước ta là một nước hay trọng lễ nghĩ, phong tục thuần-hậu, nhân dân chất phác, nhất là trọng về sự hiếu-hạnh, từ thượng lưu cho đến hạ lưu, ai ai cũng có một lòng như thế cả, làm ăn quanh năm chỉ lo cày sâu cấy nặng, về sự tiêu dùng ba bữa Tết, nào là lo sắm đồ ăn đồ mặc, nào là lo sắm hương đèn vàng mã, các thứ đồ lâu như hường, táo, nếp, lật thái bình, lễ để cúng kính ông bà, trước cúng mấy ngày xuân nhựt, sau cũng bà con anh em ăn chơi cho thỏa thích, sự ấy cũng là một điều không thể bỏ hết đi được, nhưng cách ăn chơi trước phải nghĩ sự của kiếm làm đầu, còn cũng tế thời nên dụng không thành ra [illegible] hết, chớ không nên dụng những đồ ảnh hưởng về vị như là đốt vàng-mã, đốt pháo-lới, nói rằng : ông bà chi dùng có ba tờ vàng bạc, phải cúng mới có thành tâm, còn đốt pháo nghĩa là đưa cũ rước mới, đuổi sự xấu mà tiếp lấy sự tốt, thật là lời nói huyền-vọng vô cùng, đời bây giờ là một cái thời đa dày-tân, nước nào nước ấy cũng đã trọng sự thực-hành hơn là sự ảnh hưởng, nước ta cũng nên châm chước mà cải-lương mới phải, không chi đường sinh-tài của nhân-dân mình đã hẹp hòi, lại không biết tiết dụng nữa tất phải đến nỗi khốn đốn, lấy hiện tình nước ta bây giờ mà nói ; thời sự ăn tiêu về ngày Tết đáng nên sơ giản mới phải ; mặt là không nên dùng đồ vàng-mã, hai là không nên dùng các thứ phẩm-thực như cỗ món trên kia đã kể, ba là bàng dể thọ lợi của mình cũng đã đủng, chớ nên chuộng lạ tham xinh, mà làm cho hàng nội-hóa của mình phải đình trệ, sự ăn chơi mấy ngày xuân, tuy theo gia-tư của từng hạng người, giàu làm kép, hợp làm đơn, không ai bắt buộc gì mà phải lo lắng cho lao khổ, và không dùng những thứ không có quan hệ trọng lợi là vật thổ nghi của mình cũng hãi cũng chứng được cái thành tâm vậy, đồ ăn như mứt bí, mứt gừng, đồ chơi như hoa thược dược, hoa rủ, hoa mai, hoa đào, trần thiết cũng đẹp chán, hà-tất phải thủ-cựu, mẫu-đơn mới khéo.

Còn sự vãng lai thù tạc với nhau, thời nên lấy nghĩa thân thiết là đủ, hoặc vật gì thổ nghi, hay là tự nhà mình làm ra, có cách ngon lành khéo léo đem cho nhau cái đó, là một sự vô ích về sông, tốn tiền mua của người thời đắt, đến cho bà-con đàng không hết, bán lại thì rẻ, thậm chí có thứ chè rượu để luân hồi trong các cửa quan gia mấy lượt sau hết đến nhà thân hữu với nhau, thành ra còn lại nước trà mốc rượu lâm cho nhiều kẻ phải phàn nàn trách lẫn nhau, như thế thời tình giảm đi còn hơn.

Lại còn cách chơi xuân của mình, mà cứ bày bài sòng có bạc ra mãi, thực là một điều không tiện, sự cờ bạc cũng qua là sự ăn cướp khéo nhau, giả danh là chơi mà chơi đến cả đồng tiền là mạch máu của người ta, ăn thua có quan-hệ cho sự thi chánh lắm, vì trong mấy ngày chơi xuân, dẫu ăn dẫu mặc mà dùng cả các thứ đồ sản vật của ta thời không bao nhiêu chớ một giờ vì ngày xuân mà vậy, sòng thời kẻ thua người được, có gặp mấy lần ăn chơi kia vậy, kẻ ăn không làm đến được lần thứ, còn kẻ thua thời thiệt-hại nhiều bề, phải đi vay mượn người ta, cầm đồ cố-của mà đập vào chỗ thua đó. Ôi ! Gọi là ngày xuân ăn chơi mà pha trò bẽo lột lẫn nhau thôi còn thú vị gì.

Phần nhiều có những nhà lợi dụng về sự kiếm hồ kiếm xâu hay bày sòng, rủ ren nói là tìm cách mua vui, nhưng mua chi không biết, đến khi thua tuốt lết vỏ đến ruột, thật là mua buồn đó thôi.

Ước rằng những kẻ thượng lưu trong xã-hội ta, trước nên suy nghĩ sự lợi sự hại cho chung cộng, chớ nghĩ lợi riêng mình, trước mình phải rằn mình, cách ăn chơi cũng có điều độ để làm gương cho nhân dân nhờ có nội nhời hay về tay thời lễ đêm thời chong đèn mà tài bàn, tổ-tôm, tì-xì, sóc-đĩa với nhau, rồi còn cấm ai được nữa, lâu nay sự tưởng kiến văn của xã-hội mình cũng đã có nhiều người biết suy xét sự hay sự dở, lo trước nghĩ sau cạnh tranh về đường tiến hóa, mong cho cuộc tiến đồ của nước nhà được sự thịnh vượng, nhưng mà sự thịnh vượng ấy là ở nơi chỗ tài-nguyên mà ra Nay tài-nguyên thời không tính-tiết, mà nói câu cải-tuyện thịnh vượng, thời chẳng khác gì leo cây mà tìm cá, đã không được cá mà lại nguy cho bước đường sau này.

Những lời thô thiển như thế dẫu có chỗ không hợp với thói đời, song trộm nghĩa thuốc đắng dã tật, lời thật hay mất lòng, bà con cũng lượng cho.

Đam-Phương nữ sĩ

Cuộc thi thơ

Của Hoà-nay-Quyên nữ-sĩ

MMMDCCLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vũ bình hương lộn bóng lồng.
Cửa thánh trang-hoàng ngôi bảo-đẩu,
Nhà nho rực rỡ bảo Nam-phong.
Thời nay giáo-dục thời Âu Á,
Cảnh cũ phồn-hoa cảnh Nhị Nùng,
Còn học còn thi còn tấn tới,
Còn xem cuộc mới nước non hồng,

MMMDCCLV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Tạc đá đề bia mấy tấu công.
Học giỏi thơ hay đông đối Lý,
Hương bay khói tỏa nước non Hồng,
Ngoa đèn cửa Giám khi mở tối,
Mạch sách nhà nho lúc hiển thông.
Gặp dụng biết bao nền phú-mỹ,
Kem y như thể cảnh tiên rồng.

Đông-hợp-Lợi
87, rue des Pipes, Hanoi

MMMDCCLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu Giám dây là học chính tông,
Kia tượng Tổ-vương bia Tiến-sĩ,
Nọ nhà quốc-học cửa huỳnh-cung.
Khói hương ngào-ngạt miền Kinh-bắc,
Chuông trống vang lừng cõi Á-đông,
Hỏi các công danh nam nữ học,
Giàu lòng thành-đạo có ai không.

Vũ-thúc-Thường
Làng Hà-nam, Kiến-an

MMMDCCLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành miếu ai tô vẻ dượm nồng,
Cung Lý đền Lê cao lớp lớp,
Các Âu đài Á ngạt song song.
Đuốc Trinh chiếu sáng cùng trời đất,
Đèn Khổng soi chung khắp núi sông,
Đạo-giáo nho-phong tuy đổi mới,
Mà nay hương khói vẫn tôn sùng.

Đoàn-minh-Tâm làng Bạch-mai, Hà-đông

(Còn nữa).

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoi

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



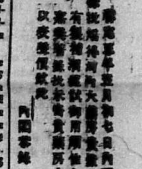
Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những bình lọ, làm trò-cười; cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôn Hội-đồng các phụng lời chỉ phê rằng :

Chiếu nay đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tăng sự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị giới cho qui được phòng chế-tạo đi để thành-giả.

● *Khâm thử.*



Nhân dịp tết Nguyên-đán ta sắp tới nơi, bản-hiệu tạm rút giá rượu

Tonique Tonkinois

để hiến liệt-quí gọi là tỏ tấm lòng thành của nhà hàng đối với bạn mua hàng vậy.

Kể từ ngày 20 Janvier 1926 đến 15 Février 1926 giá mỗi chai bán có 2$00.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

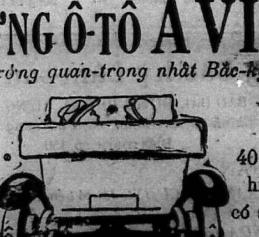
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

8001

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua tiền gửi tiền cho ; hễ không có tiền gửi theo giấy mua tới báo-quán không trả lời. Mua báo thì mỗi kỳ ít nhất hoặc mười một tháng hay trở đi cho tiện.

Nếu các ngài
muốn được lời,
Nên nhân dịp giá bạc cao
mà mua một cái ô-tô
Ở XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT
là xưởng quan-trọng nhất Bắc-kỳ.



Ở góc phố Rialan và Gambetta

40 kiểu xe hiệu tốt, có sẵn luôn,

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Theo Võ Phi Hùng, Anh Hồ Đắc Hùng, và Anh (1974) Tặng Huỳnh Chiếu Đẳng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Une dispute entre frères

Je n'avais qu'une année et quelques mois de moins que mon frère; nous avions grandi, étudié et joué ensemble. Jusqu'ici, on n'avait fait aucune différence entre nous; mais à l'époque dont je veux parler, il me sembla que Volodia se rappelait qu'il était l'aîné et qu'il en était fier.

Je me rappelle que je m'approchai un jour de sa table et brisai par inadvertance un petit flacon multicolore.

— « Qui t'a prié de toucher à mes affaires, s'écria Volodia qui entrait dans la chambre juste à ce moment? « Où est le petit flacon? demanda-t-il, et de quoi te mêles-tu? »

— Je l'ai renversé sans le vouloir, et il s'est cassé, répondis-je. En voilà un malheur!

Je te prie de ne jamais toucher à mes affaires, dit Volodia, en ressemblant les morceaux du flacon brisé et en les regardant d'un air désolé.

— Voyez, répondis-je: le grand malheur! J'ai cassé un flacon: eh bien, que veux-tu que je fasse?»

Et je souris, quoique je n'eusse nul lement envie de sourire en cet instant.

— « Qui, à toi, cela ne te fait rien, mais à moi, cela fait beaucoup, continua Volodia..., tu l'as cassé.... et tu en ris par dessus le marché.... quel vilain gamin!

— Moi, je suis un gamin, et toi tu es grand, mais sot!

— Je n'ai nullement envie de dire des injures, répliqua Volodia en me repoussant avec douceur: va-t en!

— Ne me pousse pas!

— Va-t en!

- Je te dis de ne pas me pousser!»

Volodia me prit par la main et voulut m'éloigner de force de la table; mais j'étais déjà irrité au plus haut degré; je pris le pied de la table, et la renversai.

« Voilà ce que tu auras gagné à me pousser!»

Tous les objets de porcelaine et les ornements en cristal roulèrent à terre en se brisant en éclats.

« Abominable gamin!» s'écria Volodia, en s'efforçant de retenir les objets qui glissaient.

« Maintenant, me dis-je en moi-même en sortant de la chambre, tout est fini entre nous, nous sommes brouillés pour la vie.»

De toute la journée, pas une parole ne fut échangée entre nous, je me sentais coupable; je n'osais pas regarder mon frère, et j'étais incapable de m'appliquer à quoi que ce fût. Volodia, au contraire, apprit très bien ses leçons, et, après le dîner, selon son habitude, babilla et rit comme si rien ne s'était passé.

Après les classes, quand notre professeur fut parti, je redoutai de rester seul en tête à tête avec mon frère.., j'avais honte... Je pris donc mes cahiers et me dirigeai vers la porte.

En passant devant Volodia, bien que j'eusse le désir de faire la paix, je boudai et je fis la moue. Au même instant mon frère leva la tête et me regarda. « Cher Nocolas, me dit-il, c'est assez de se quereller: si je l'ai offensé, pardonne-moi.»

Et il me tendit la main.

Une sorte d'étau me serrait la poitrine, me coupait la respiration et, montant toujours, m'étreignait la gorge; cette sensation ne dura qu'une seconde, les larmes me montèrent aux yeux et je me sentis soulagé. « Pardonne-moi, Volodia!» dis-je en lui serrant la main.

Léon Tolstoï.

Một trận xô xát của hai anh em nhà kia

Tôi sinh sau anh tôi có một năm mấy tháng, hai anh em chúng tôi cùng sinh-trưởng, học-hành và chơi bời với nhau mãi. Từ xưa đến nay, không ai thấy có điều gì phân biệt ở trong hai anh em tôi cả, song ở cái thời-kỳ mà tôi nói chuyện đây, thì hình như anh Volodia nhớ ra rằng mình là anh và có ý tự kiêu..

Tôi nhớ có một ngày tôi đến gần chỗ bàn anh ấy và tôi vô-ý đánh vỡ mất một cái lọ nhỏ bằng sứ.

Chính lúc ấy anh Volodia đi vào buồng và thét lên rằng:

— « Ai bảo mày mó vào đồ đạc của tao. Cái lọ của tao đây đâu rồi! mà mày vào đây làm cái gì thế?»

— Tôi trả lời rằng:

« Cái lọ vỡ mất rồi, tôi và tình đánh rơi đó. Thế có khốn nạn không?»

Anh Volodia vào hỏi người cái mình lọ, vừa trông có ý tiếc lắm, rồi bảo tôi rằng: tao xin mày rày đừng đụng chạm vào đồ đạc của tao.

Tôi trả lời rằng: « Anh xem đấy; cái lọ tôi đánh vỡ mất cái lọ như thế đấy, thì có làm sao được!

Rồi tay rằng là: Ấy bung tôi không muốn cười tí nào mà tôi cũng nhịch mép cười. Anh Volodia lại nói: « Ừ, đối với mày thì thế không can hệ gì lắm. Mày đã đánh vỡ... mày lại còn cười... cái thằng ranh-con này mới đáng ghét nhỏ!

— Tôi, tôi là thằng ranh-con! còn anh, anh thì là thằng to đầu mà dại!

Anh Volodia vào sẽ đẩy tôi ra và nói: không phải là tao muốn nhẫn mèo mày đâu, mày ra đi!

— Này, anh đừng có đẩy tôi!

— Mày ra đi!...

— Tôi đã bảo anh đừng đẩy tôi mới được!»

Anh Volodia nắm lấy tay tôi và toan xô khỏe đẩy tôi ra khỏi chỗ cái bàn; lấy giờ tôi đã giận dữ cực điểm rồi, tôi bèn nắm lấy chân bàn mà lật đổ cả cái bàn xuống! và tôi nói rằng « anh muốn đẩy tôi thì tôi làm thế đấy.»

Bao nhiêu đồ bài trí bằng sứ và đồ thủy-tinh lăn xuống đất vỡ loảng choảng cả.

Anh Volodia hết sức đỏ cho những đồ vật khỏi đổ và bảo tôi rằng: « Cái thằng ranh này thực là đồ đê mạt!»

Bấy giờ tôi vừa bước ra khỏi cửa buồng vừa nghĩ rằng: « Thôi thế là tuyệt-linh anh em cả mọi đời rồi đó.»

Cả ngày hôm ấy, hai anh em chẳng ai nói với ai một câu nào cả, tôi tự biết rằng mình có lỗi; tôi không dám nhìn mặt anh tôi, và tôi không thể làm được việc gì nữa. Anh Volodia lại khác, anh ấy học bài thực thuộc, lúc ăn cơm xong, anh ấy lại vui vẻ như thường. Lại nói lại cười, hình như là không có chuyện gì vậy.

Lúc hết buổi học, khi thấy về rồi, tôi không dám nhờ đẩy mặt mình với anh tôi — tôi xấu hổ... Tôi cầm lấy sách vở và đi ra cửa!

Lúc đi qua chỗ Volodia, tay trong bụng tôi muốn anh em lại hòa thuận với nhau, song tôi vẫn cứ lầu mồi. Ngay lúc ấy anh tôi ngẩng đầu lên trông tôi và bảo tôi rằng: « Nocolas ơi, giận nhau thế đã là quá lắm rồi, anh có nhỡ phạm đến em, thì thôi em bỏ lỗi đi cho anh.»

Rồi anh tôi giơ tay ra bắt tay tôi. Bấy giờ hình như có một cái cặp cặp hẳn tôi, làm cho tôi không thở được và cứ độ, mắt lên làm lấp hẳn họng tôi, mắt đến một dây đồng-hồ, rồi nước mắt tôi ứa ra, và ngọc nhẹ cả người đi, tôi hèn nằm tay anh tôi mà nói rằng: Anh Volodia ơi, anh xá lỗi đi cho em.

Song-nam, Nguyễn-v-Thuộc

Tự do diễn đàn

Cái nạn trộm cướp ở chốn thôn-quê

Năm nào cũng vậy, cứ vào khoảng tháng một tháng chạp thì lại càng hoành-hành, càng tác-tệ. Đến nỗi người ta phải gọi những tháng ấy một cái tên riêng là tháng « Cả mật».

Tháng cả mật! tháng cả mật! những cái tiếng ấy đối với người thị thành thì tay-la tai không mấy người cần lưu-tâm đến; nhưng đối với người thôn-quê thì lại là sự thường, ai cũng từng nghe, từng nói mà sức nó lại có cái mãnh-lực đặc-biệt làm cho những người này phải càng mình kinh sợ, phải mọc gai ốc-ốc!

Cái cớ do bởi đâu mà ra:

Số là ở thôn quê thì việc tuần-phòng rất là sơ sài chỉnh-mảng. Có làng thì lập ra được một vài cái điếm canh, đào mấy thì tuy có giàn bày ra đó, nhưng chỉ để làm vì mà cho mất người trộm! Có làng thì tịnh không có một thứ khí giới nào để phòng khi xảy ra sự nguy cấp.

Tuần phiên thì dẫu có cắt ra trông nom cho làng thật nhưng phần nhiều là kẻ nghèo hèn, cơm không có ăn áo không có mặc, gầy còm yếu đuối vác sào không nổi, xách gậy chẳng xong, gặp quân hung-đồ thì đã vội tìm đường cắm cổ chạy mất, như tổ tổ sở khí-lực đâu mà ngăn chống, mà cứu địch với quân gian phỉ cho được.

Cũng có người thì khỏe-mạnh, sức vóc lớn, có đủ tư-cách mà làm hết nghĩa vụ mình, nhưng họ lại chẳng sinh ra lười biếng, chán nản, không chịu tận âm hết sức làm cho trọn bổn-phận là tại làm sao? Là vì họ thấy có công không ai thưởng, có tội không ai phạt; hoặc chỉ ngày đông tháng rét, gió bấc thổi, sương muối sa, nằm chải ở nhà mà ngủ cho an thân cho ngon giấc, tội gì mà sách dáo, thổi tù-và, đem cái thân ra gà lí gó đầu mà gánh lấy cái trách nhiệm không đâu! Tóm lại họ chỉ mong cho chóng mặt lộ mà về, như thế thì còn làm gì đến việc tuần-phòng nữa. Đó là một lẽ.

Còn một lẽ nữa là ở nhà quê làm nhà bị mất trộm, mất cướp, mà không dám hé răng, nói ra miệng ra kêu mất! chỉ bưng-bít giấu-giếm, thành thử không mấy khi đến tai quan trên! Trừ khi nào xảy ra việc to lớn, hay việc án-mạng thì không kể! Tại làm sao? là vì những người khốn nạn ấy đã bị mất cướp đem lại sự nỗi cướp ngày nữa! Phần nhiều những người dân ấp trong làng lại hay nhận thế mà tìm cách bởi chuyện mà khoét, mà đục, mà nạo, mà thường cho phỉ cái lòng tham-lợi, chứ có ai ở ju giữ lẽ công bằng! Gặp được quan phụ mẫu mình chính thì còn khá, nếu phải quan tham tàn thì thật cái bất mỏ cũng không còn mà ăn. Nên họ đành rằng ngậm hơi nín tiếng cho xong chuyện.

Còn những quân ăn cướng thì thấy sự tuần-phòng không được nghiêm, sự ăn không, không ai phát giác, không ai truy tầm, không ai ngăn-ngừa, nên cái nghề bất nhân cần chẳng lại càng tinh-tinh hành. Cũng vì những lẽ đó nên phải ra nhiều cái nạn trộm cướp.

Bởi vậy ở nhà quê, những nhà có mấm mặt, và những tháng này thì phải cắt cảnh nhau mà thức trông nhà. Ngoài đàng thương thay cho họ, đáng ái ngại thay cho họ, ban ngày thì phải chắt-chiu tay bàn, cần cắt mặt tối, làm ăn vất vả để giữ ấy cơm, sáng mang tối đi nghỉ ngơi, tối đến lại phải thức trông nhà, ngày nay sang ngày khác, cái thân lao-động làm lắm vất vả chẳng mấy ngày được nghỉ ngơi, thế mà nhưa chẳng đi được yên-ổn!

Ôi! nhà nước Bảo-Hộ thì mong cải-lương, mong trị an v...v... cho nước mình, chỉ vì người mình không biết tự trị, tự cải đó thôi!

Thoại-Phong Nguyễn-duy-Kinh

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NHÍM

(Règlements en timbres-postes).

Nhiều ông gửi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, xin ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, chỉ thì báo-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu thuyết)

Nhỡ nhàng chút phận thuyền-quyên

Ôi Tạo-sinh anh hỡi! Sao mà bây giờ rượt em nó cứ quấn quýt đeo, mà thân tác em nó hiền hậu thế này: Anh ơi! khốn nạn thay, chỉ vì cái ổ em lận nay nó chưa chứa hết hoa nhiều là nên hận liệu-miên, mà nó để làm cho em phải ngậm đắng nuốt cay, đau lòng buốt ruột.

Anh ơi! Ngán thay! cho cái thân Ngọc-lan em nay, bây giờ công-khác nào như cây mẫu đơn kia, đã tới mùa đông tháng giá, tuy còn hoa tươi sắc đỏ, lá biếc cành xanh, để cho ong hướm tập rìu trêu ghẹo, nhưng kỳ thực trong thì khô xác mất rồi anh ơi!

Ôi! như cây mẫu-đơn kia tuy để khô xác tỏ, nhưng chẳng mấy lâu mà xuân tới đông qua, nào cành xanh nảy lộc, nào đài trắng hoa vàng, hễ gió lại thì bỏ cho ong bướm lả-lơi, chứ như thân em đây biết bao giờ lại tiếp được những cái sầu-hận liên miên này mà vui [illegible] tươi tỉnh được.

Vậy anh đã rõ cái bệnh tình của em chưa, không tại để em xin kể cho anh nghe, chắc anh cũng phải chạnh em mà vuốt ngực, thở dài cho cái bệnh tình đau đớn ấy.

Số là khi em còn mồng sữa, mới lên 5 lên 6 tuổi đầu, mà thân-mẫu em đã sớm lánh cõi trần về nơi chín suối, để cho em ngậm-ngùi thương tiếc, mẫu-phụ ngơ-ngác, may nhờ có thân phụ em ngài cũng hết lòng nuôi nấng tưởng nom, ngày đêm dạy-dỗ, ngài thương bỗ em lên lòng mà than khóc, nhưng nào em ngày đại có biết gì, đến năm sau ngài lại cho em đi học, để gọi là có theo đó chút đỉnh bút nghiên, cho khỏi thẹn tiếng là con nhà khuê-các, được 4, 5 năm, bấy giờ em cũng đã biết một đôi chữ, mới xoay về tiếng nom coi-sóc việc nhà, bấy giờ thân-phụ em ngài lại lấy một người tiền-thiếp, rồi trong nom gánh vác đỡ đần, và cho em nương tựa em tuy còn bé, nhưng cũng đã biết, tỏ đầy em hết lòng chìm chỉ làm ăn, và đỗ một lòng kính thờ kế-mẫu như là mẹ đẻ, khiến cho thân-phụ em ngài cũng vui lòng, thỉnh em khi đó mỗi ngày một nhanh nhẹn, thân phụ em ngài lại càng yêu mến, thường gọi em mà bảo rằng: « chẳng may sớm con trước kia đã vắt vẻ, mẹ con đã sớm mất đi rồi, bây giờ tuổi con đã lớn, thì con phải hết lòng giúp đỡ cho cha được vui lòng » em tuy ngài nói thế, em lại càng nghĩ ngợi lắm, nhờ trời nỗi em lấy kế-mẫu em lại sinh được một đứa em gái. Lúc đẻ (nỗi em đẻ lớp) cũng nhiều người mời lại lín đi, nhưng thân-phụ em ngài còn muốn cho em được trao tơ phải lứa, gặp cô-cậu đăng nơi, bởi nên em vẫn ở nhà cùng kế mẫu, cũng may khi đẻ chỉ vì mấy câu chuyện nỉ-non sẩu đứa vô loài đặt để, mà kế-mẫu em, nước đã cau hơn, đang tay đập liền vài hơi, điều ong tiếng ẻn, thân-phụ em ngài đã hết lòng bênh vực, nhưng cũng e lời chiều lòng kế-mẫu em, mà gọi em bảo rằng: « Con ơi! Thôi nay cha cho con đi tiền, ra tỉnh mà học thêm để kiếm lấy một nghề!!!»

Em thấy nghĩ dạy như thế, em đau lòng quá, không biết nói thế nào, bảy giờ ra đi thì biết mong nhờ vào đâu, nhưng cũng phải vâng lời, kẻo sợ ngài quở mắng, em ra sắp quần áo, rồi phải gọi hai hàng nước mắt, từ biệt thân-phụ cùng kế-mẫu em, mà bước lên con đường lưu-lạc.

Ôi! Anh Thư-sinh ơi! Nói đến đây thì em đứt ruột ra mất! Con đường ấy nó bắt đầu đưa em từ 8 giờ sáng hôm.... Trời cũng liệu nhẩm mắt đưa chân mà xem con tạo xoay vần đến đâu, em bước chân ra đi hết 6 giờ chiều đi đến bến tàu, khi đến nơi, nghe thấy tiếng còi tàu thì người em nó tê tái hồn đi, chính như hồn vía ở mất đâu chỉ còn có xác không đứng đó mà thôi, cũng không biết là mình đứng ở chỗ nào, bỗng thấy tàu lại kéo còi xập xình, thấy tiếng (dinh) thật to, mới giật mình tỉnh ra, thì khách đã xuống hết mà sắm đã kéo rồi, ngẩng lên trông thấy cái tàu ở trước mặt rất là kinh sợ, như là mình đã sắp bước xuống chốn không tuyền nào, nhưng bắt đắc dĩ phải bước xuống, khi xuống rồi, đứng ở trong tàu trông ra sông, thấy sóng nước vập-vờn, cái bèo Nhật-bản cứ chìm chìm nổi nổi, như muốn nhảy ra ngoài cái sông, rồi lại mất tăm, bấy giờ cái lòng xót-xám ở đâu nó lại làm em đầy ngay lên cổ, mới nói với bèo rằng: Thương thay! cho thân cái bèo kia, làm chi mà cũng đến nỗi nổi ch'm trên mặt nước, có dễ thân người cũng như ta bây giờ này, thế mới biết thật tạo-hóa kia, để sinh ra vật gì rồi cũng tiếc công mà làm cho hại cho tàn mới nghe; nói lên thấy chồng mặt mới quay trông về phía nhà, chẳng thấy chi, chỉ thấy đám mây mờ mịt, sương mù trắng xóa, chỉ nghĩ một góc giới, và những cây xanh rì phía đây mái. Bấy giờ đã đến 7 giờ rưỡi chiều, giới một ngày một tối, trước con thấy lờ mờ trước mắt, sau lưng sông quẩn ở trong tàu chiếu ra, thì ra tàu đã thắp đèn, đứng ở mạn tàu đã lâu, giới lại hiu hiu gió bấc, nên thấy lành lạnh trong mình, em bèn chạy vào sa-lông ngồi cho ấm, ngồi một lúc trông ra bến cạnh, thấy một người con gái xuân xanh độ hai mươi mốt, hai mươi hai, ngồi dựa vào cái ghế, hình như có buồn bã điều gì, miệng lầm bầm nói, em mới chạy lại gần để lắng tai nghe, thì thấy nói: « vì duyên là phận bằng nhau ở đời »; chị ta nói đến đó, thấy thỉnh thoảng lại nói, chị nói gì thế hở? chị ta mới ngẩng lên trông tôi một cách em mỉm cười rồi nói rằng: bởi mẹ ra không tỉ gì thông, tôi trông có lại thêm tối. Em lại hỏi, có em chỉ cứ nói mà nghe, chị ta lại nói: Số là tôi xưa cũng là người buôn bán, đã kết duyên với một người, trong bến năm xâm giải về ăn ở một lòng ân ái, ngờ đâu bảy giờ chàng ta say đêm mật đi thành-lâu, đem lòng phụ bạc, đến nỗi phải ruồng bỏ nhau ra, vậy tôi phải liều mà gắng mình ra đi để tìm nơi buôn bán. Em nghe nói thế nghĩ bụng rằng: người này vì thế mà phải đành liều ra đi, lại cũng như mình, âu là lấy lời lẽ mà khuyên can để kết bạn với nhau cho đỡ bỡ ngỡ, may ra một chuyến đi nên quen chẳng tay thì em, em mới gợi chị ta mà nói: Chị ơi! Tuổi con người ta ai chẳng biết thế nào, ai lịch em đây cũng bị nhiều điều khe khắt, nên phải ra đi đến chốn này, may bây giờ lại gặp chị là người một bọt một thuyền, thì chỉ tình chị em ta ấy yêm biết tỉ-tê nào mà kể, đôi ta ý hợp tâm đầu, khi than chẳng lọ là câu mới thảo, chẳng cũng là dịp may, thôi ta hãy gác chuyện ấy ra, mà nói chuyện khác cho khuây buồn, rồi đến đâu ta sẽ liệu, từ đó hai người cứ trò chuyện vui cười, quên cả nước đương lưu lạc.

Nói chuyện một lát thì tàu bỗng kéo còi dồn dồn... hai người đứng dậy sắp sửa đi lên, một lát, tàu đến bến, hai người chong lên, khi lên bờ rồi bơ vơ chẳng biết vào đâu, mới đi dong phố, thấy nhà một bà lão hàn hàng nước ở đó, bà lão hỏi vào trọ, khi vào rồi ở đó lâu ta một vài hôm, nói với bà ấy nhờ xắp bé chỗ buôn bán, rồi hai người góp vốn mở một cửa hàng cơm cơm, cũng nhờ ăn ở như chị em ruột, thấm thoát có hàng hai năm, hàng hóa bán mỗi ngày một chạy, khách mua mỗi ngày một đông, vốn liếng từ đó cứ lần vào vụ, khi nên giàu cũng nhiều người, chẳng may năm mẹ thành ra một nhà phá thương, vốn liếng cũng khá là nghiêm, bấy giờ thân hỡ ta mới biết tiền phú tiền bần bao chục giác thiệp hà so sự kia, chẳng kém chi một bà quan, còn lo chi cái thói ở chốn thị thành; được bà hàn nâng sang sướng như thế, ngờ đâu ông tạo lại ỉa người bằng một cánh rết là thâm hại, bị một lũ quân lưu gạt mất cả vốn lẫn lời, lại gặp phải năm giới làm tại lại, thiếu hụ mất mùa, hàng hóa mắc meo, cả tháng không một người khách nào mua hàng, vì hàng hóa có gì tốt thì bị mất cả, chỉ còn rặt những đồ xấu, không ai hỏi đến mua, cứa ngày ngày mỗi bao mòn, bởi này lại rất vọ giá trả hơn lần trước, chị kia thấy cơ nguy hiểm như thế, bèn đi ra ở với nhà ở tỉnh đó, còn một mình em mấy giờ lòng bông như cánh bèo trôi trên mặt bể, không biết làm nghề gì, buôn bán thì không có vốn, làm nghề nào họ nom chị kia cũng không đành. (Còn nữa)

Cô em Trần-dương-Thanh

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sở-Kỳ Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

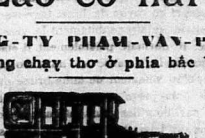
Viết chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$20 thêm 2$00
— 0$2 30 thêm 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ



LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ năm chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.

LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm chủ-nhật chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giấy-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tư đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghệ-an cũng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lời đánh giấy thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 3012

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(RỪNG BẢO ĐÀI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN.

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG lối có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp cầu, Yên-viên, Đỗ-xá.

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Phanha, giá 20$ để hoàn lại (Obligation Panama à lots) Lão sau phải mỗi ngày 20 quan, cần thì 17 tháng mỗi tháng nếp 20 quan, theo như lệ định luật. (Như vậy mỗi ngày ở đánh mấy xu, có thể trở nên giàu có được).

Kể xấp lên lần nữa là được ngay cái số trái-đơn mà riêng mình được quyền số-hữu, nhưng là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, về đến lão trúng số trước hết về là nào thì mình được tính người ấy theo lệ kỳ. Mỗi trái đơn trước sau tuỳ nào cũng trúng một lô to 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thứ nào được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 2 triệu lô.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY:

120 lô.	500.000 quan	260 lô	5.000 quan
120 lô.	250.000 —	1.320 lô	2.000 —
260 lô.	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
260 lô.	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại làm	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mỗi năm bốn kỳ tại trái

Các lô được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số số nhiều được một cái bằng số số trái đơn trong số, không phải trả tiền. Các số kể trong bằng kỳ đúng với số trái-đơn đã lại khi ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1909. Bản luật ấy là một bản thứ bảo chung, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576 3040

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nang chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giúp.* 3043

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiêu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urosormine

Giá 1$20 một hộp 3001

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy lọt.

Giá tiền 0$90 3001

CHÈ TÀU SÂM MÂU

Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại-lý, hễ ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phàm bán trà bất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phàm những tiền phí-tổn gửi trà cùng gửi tiền và thư phụ đài-đệ, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo kỳ tiền dài ngắn đã sẽ định. 3030

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

Ngạch họa đồ. — MM. Nguyễn-năng-Lễn và Dương-văn-Tỷ chuyển môn tá sự ngạch họa đồ hạng tư được thăng hạng ba kể từ ngày 1er Janvier 1926.

Tháng sẽ mất. — M. Etourneau ở số 38 đường Quan-thánh thua Tạ-văn-Toàn làm bồi, ở phố hàng Giấy số nhà 18, ăn cắp một cái ví đựng 99$ đồng bạc lại M. Trinquier Pierre đóng đội ở Compagnie des Commis et Ouvriers Militaire cũng bị mất trộm cái giấy một trăm đồng. Mme Nguyễn thị Sói cũng khai ở sở cảm mất trộm 172$00.

Cái nạn ô tô. — Ngày hôm mồng 7, cái xe ô-tô của M. Martin, *trfirmier major* khi đi đến trước chợ Đồng-xuân thì cụng phải cái xe nhà của Mme Vũ-thị-Hiền buôn bán ở số 9, phố Tràng-tiền, may người kh ông can chi.

Lại cũng ngày hôm ấy, cái xe số T. 2461 cụng phải cái xe số P. P. S. 29 ở trước bóp hờ sông.

Ngày hôm mồng 6 vào hồi 4 giờ 15, một cái xe ô-tô đi đường Sơn-tây về Hanoi khi còn cách 9 kilomètres đến Hanoi thì đè phải 2 người, một người tên là Đỗ-văn-Đại bán hoa quả, ở Thịp-thượng (Hadong) và một người nữa chưa biết tên là gì, Đỗ-văn-Đại bị xe đè chết ngay, còn người kia đã cho vào nhà thương nga", nhưng chưa rõ sống chết thế nào. Cũng máy xe T. 1682 do một người đàm ở Hưng-hóa.

Chương-trình chiếu bóng:

CINÉMA PALACE

Từ thứ tư 3 đến thứ ba 9 Février 1926

Phim ảnh An-nam !!!

UNE EXCURSION EN BAIE D'ALONG

Du lịch vịnh « Baie d'Along »

LE CHEIK

Chúa-tể dân Arabe

Chuyện rất lý thú !!! Rất hay !!!

Acteurs Aywon và Rodolph Valentino đóng trò rất khéo

FAMILY-CINÉMA

Từ thứ tư 3 đến thứ sáu 5 Février 1926

Phim ảnh An-nam !!!

Du-lịch vịnh « Baie d'Along »

NGƯỜI CON GÁI ĂN GIA TÀI Ở CÙ LAO XÀ MÙ Tập thứ 9 và thứ 10

3.008

CÁC RẠP CHỚP BÓNG

Kính cáo các ông chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh dong các nơi, biết rằng, ở nhà chớp bóng « Cinéma Tonkinois » 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay giá rất phải chăng

Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến.

3029

VIỆC BẮC-KỲ

HƯNG-YÊN

Mất lại thấy. — Tái thơ của sở Bưu-điện gửi đi Hanoi mất ở đường Đồng-văn 4 giờ rưỡi sáng 5 février thì ngay trưa hôm ấy lại tìm thấy ở trong một bãi ngô thuộc địa-hạt làng Lũng-xuyên là nơi bọn cướp đánh tên lính trạm. Chúng có mở tái thơ ấy ra, nhưng ý chừng không thấy có tiền nong gì, nên chúng bỏ lại. Thơ từ không suy xuyễn gì cả.

NAM-ĐỊNH

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời cảm tạ các ông, các bà đã tỏ lòng thương xót gửi giấy chia buồn, gửi đồ phúng cùng đi đưa đám, thân mẫu chúng tôi ngày 4 février mới rồi.

Trong khi tang gia bối rối, có điều gì sơ suất, xin các ông, các bà tha thứ cho, chúng tôi lấy làm đa tạ.

Phạm-thế-Phác cùng gia quyến.
Phạm-đình-Kỳ cùng gia quyến.
Đồng bái tạ.

LAO KAY

Bắt giúp đỡ nhau. — Mới đây một người ở Hà-nam lên làm ở mỏ Société des graphites chẳng may ốm chết, trong anh em đồng bạn đã chôn cất cho tử tế, lại góp được một món tiền là 51 đồng gửi về tận xứ Hà-nam để trợ giúp cho gia-quyến người ấy.

Xem đó đủ biết trong phe lao động ngày nay cũng đã giàu lòng tương trợ cho nhau vậy.

Bán chiêu khách 15 hôm nữa thôi

Hiệu thuốc Chassagne, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, có lời kính-cáo để các ngài mua sách

SẢN DỤC CHỈ-NAM

CỦA ÔNG Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

biết cho rằng vì đóng người mua cho nên số sách của bản-hiệu định bán chiêu khách đã hết nhẵn rồi. Vậy bản-hiệu chỉ có thể bán giá 0$65 một quyển từ nay đến hết ngày 8 février mà thôi. Ngoài hạn ấy bản hiệu lại bán 0$75 một quyển theo như giá bán ở các hàng sách. Vậy ngài nào muốn mua quyển sách thiết-dụng ấy nên kíp đến hoặc gửi thư về mua ở bản-hiệu thì mới còn được giá 0$65 một quyển. Ở xa gửi thêm 0$20 tiền cước.

3002

BẮC-NINH

Lời cảm ơn của hội-đồng Tập-thiện. — Hội-đồng Tập-thiện chúng tôi xin cảm tạ và lục đăng lên thứ hai phương-danh các quan, các cụ, các ông, các bà ở xa gần đã sẵn lòng từ thiện quyên tiền và tiền về việc hộ mọ vô thừa nhận tại nghĩa-địa Bắc-mẫu tỉnh chúng tôi như sau này:

Ông Nguyễn-Long Tiên-an 2 p. ông Lê-ngọc-Thụ phố hàng Điếu Hanoi 5 p, hàng đội Thương-chinh Bắc-ninh 3 p, bà Ng-thị-Hòa Thanh-sơn 1 p, ông lý Vạn-yên-ninh 1 p, ông Hoàng-đình-Khác Ninh-xá 1 p, bà Borin Ninh-xá 5 p, bà Hai-Lắm Trâm kê 4 p, Personnel Douanes 5p.50, bà Đào-thị-Sếp Bắc-giang 2 p, ông Ng-văn-Thanh Hùng-sơn Thái-nguyên 10 p, bà Hòa-tường 63 rue Médicaments Hanoi 3 p, bà Nguyễn-Lợi 74 rue Pont-en-bois Hanoi 2 p, bà Hưng-tường 71 Phúc-kiến Hanoi 2 p, bà Xương-ký 35 rue Ferblantiers Hanoi 2 p, bà Cự-lai 15 rue Sucre Hanoi 2p, bà Hữu-tam-Đồng 74 rue des Voiles Hanoi 2 p, bà Thị-Mỹ 18 rue Coton Hanoi 2 p, bà Viên-phúc-lai 75 rue Paniers Hanoi 1 p, ông Ng-sĩ-Quyên garee Kép 1 p, ông Bàng-nguyên-Dũng Bắc-giang 1 p, ông Toiễn Quang chef brigade Chemin de fer 1 p, ông lý Tư représentant concession Malabord 1 p, ông Phạm-Trinh représentant de société forêts 1, ông Hợp-hưng commerçant de riz 1 p, bà Ng-thị-Hột Tiên-an 5 p, bà Phúc-thành Tiên-an 10 p, bà Nam-Thân rue Sucre Hanoi 2 p, Trần-quang-Bình Thanh-hóa 5 p, ông Ng-văn-Phác Hưng-rồng 2 p, ông Nguyễn-Trang chemin de fer 1 p, ông Ng-sung-Bằng Chợ-gành 1 p, bà huyện Gia-lễn Ninh-bình 3p, ông ký Tường chợ Cái 1 p, bà lý Huy Niêm-xá 2 p, ông Tấn nghị-viên Bắc-ninh 10 p, ông sếp Mai gare Thị-cầu 3 p, bà cụ mẹ ông chánh-tổng Nội-duyên 1 p, ông Bùi-huy-Lợi télégraphiste Hanoi 4 p, ông Tường lục sự Hải-hậu Nam định 5 p, cụ bếp già sở đội 3 p, ông bếp quan sáu 1 p, ông Triện 1 p, ông tai Ngôn 1 p, ông Thìn 1 p, ông Thừ 1 p, ông Dụ 1 p, ông Sính 1 p, bồi và bếp sở quan Thanh-biện 1 p, ông Thông-Ân 0p50, ông Năm-Ninh 0p50, bồi quan Năm 0p50, bếp quan Năm 0p50, ông ba Dậu 0p50, bồi và bếp quan Tư 0p50, ông trưởng Cung 0p50, ông Niêm 0p50, ông Tiếp 0p50, ông Mạc 0p50, ông Ngọ 0p50, ông Lạc 0p50, ông Phiên 0p50, ông Ba 0p50, ông Hai 0p50, bồi Cerale 0p50, ông bếp kho bạc cũ 0p50, ông Hiển 0p50 ông Nhì 0p50, ông hai Chuy 0p50, ông bếp Hôtel 0p40, ông Trinh 0p30, ông Nhì 0p30, ông Máy bếp quan ba 0p30, bồi quan ba 0p30, ông bếp quan Docteur 0p30, bồi sở Lạc-lộ 0p20, sở quan tư mới 0p30, tiền thập phương cúng vô danh 13p77,5 ông Tạ-đình Minh dư Vạn-sinh Bắc-giang 1 p, chị hàng thịt Bắc-ninh 5 p, ông Phạm-văn-Liệu Phù-Lưu 1 p.

Hội Tập-thiện lại bảo.

HONGAY

Hỉ-tín. — Bản-quán được tin mừng rằng đến ngày 9 février hồi 9 giờ M. Marcel Luhmann sẽ làm lễ thành hôn với cô Anna Hà-thị-Nhẫn là lệnh ái bà Vũ-thị-Bai.

Bản quán có lời mừng tân tang vĩ tân gia nhân.

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

VIỆC KINH-ĐÔ

Những vành hoa điếu lễ quà tang. — Lễ quốc-tang các Hoàng-tử tuyên Hoàng-đế có đến hai mươi vành hoa của các quan chức giao-lân đến điếu. Các vàng hoa ấy sẽ kể ra như sau này:

Quan Toàn quyền một vành, quan phó Toàn-quyền một vành, quan Trung-kỳ Khâm sứ một vành; quan Đại-sứ Albert Sarraut một vành; Cao-miên Quốc-vương một vành; Ai-lao Quốc-vương một vành; quan nguyên quyền Toàn-quyền Charles một vành; quan nguyên Khâm-sứ Tissot một vành; quan Thống-đốc Nam-kỳ Cognacq một vành; Chánh phủ bảo hộ Trung-kỳ một vành; Chánh phủ bảo-hộ Ai-lao một vành; Chánh-phủ Nam-kỳ một vành; hạt Quảng-châu-loan một vành; tòa Sứ tỉnh Nghệ-an (Vinh) một vành; quan Đại sứ nước Bỉ (Belgique) ở Bắc-kỳ một vành; quan Đại sứ nước Bồ-đào-nha (Portugal) ở Bắc-kỳ một vành; bang Quảng-đông và Phúc-kiến ở Hanoi một vành; bang Quảng-đông và Phúc-kiến ở Haiphong một vành; bang Quảng-đông và Phúc-kiến ở Nam định một vành.

Những vành hoa ấy khi Thánh-giá ninh-linh thì thấy đều có đem theo và sẽ để tôn-thờ tại trên Thiên-định cùng làm vật tự-khí kỷ-niệm.

Tại hội Quảng-trị Huế. — Hội Quảng-trị đã định mỗi quí-quan diễn thuyết tại nhà Hội mỗi tháng 2 kỳ. Nhiều ngài có lòng về đường giáo-dục bản xứ đã sẵn ông hứa tới đến thuyết.

Đến cuối tháng này ông Désile, học chánh thổ hiến Trung-kỳ, sẽ thuật cuộc du-lịch ở Angkor. Có mời quan Khâm-sứ, quan quản-lý tòa Khâm sứ, các quan Hiệp-tá, các quan thổ-hiến các tòa, các tòa-thuộc tới dự cuộc diễn thuyết đó.

Ước ao các nhà văn-sĩ ta biết đem kiến-thức mình ra đàm-luận cùng đồng-bào tại hội-quán, đàm luận các vấn-đề công-ích, thì hay biết chừng nào.

N. X...

Việc Nam-kỳ

VĨNH-LONG

Học trò không chịu vào trường học. — Sớm mai ngày thứ tư 27 Janvier này đáng 7 giờ rưỡi thì thấy phần nhiều học sinh tại trường tỉnh Vĩnh-long bỏ trường không chịu vào học, mà tứ lớp ba sắp lên đến lớp nhứt thì nhiều hơn.

Hỏi ra cho rõ duyên cớ, thì có người nói lại rằng: vì đám hát quí thuật của bọn Khách-trú hát tại Vĩnh-long, có xích-mích chi với học trò đã 2, 3 ngày rồi; lại đến hồi hôm thứ ba 25 janvier nghe nói linh tuần-cảnh Vĩnh-long bình vực tại Khách-trú hát thuật rõ đánh các trò sao đó mà trò Vui ở làn, Thắng-đức bị đánh nhiều hơn, lại bị bắt nữa, bởi vậy cho nên các học sinh phần đông thương xót cho trò Vui, còn nhỏ mới 11, 12 tuổi mà bị đánh nhiều quá, nên không chịu vào trường học, chỉ nghĩa các trò tỏ ý bất bình cùng quan đốc trường chuẩn lượng thế nào, chớ để cho linh tuần-cảnh một là binh vực tại hát thuật Khách-trú, hai là đánh bọn học trò như vậy lấy làm xe cho bọn lắm.

Quan đốc trường là M. Levrat đã có đến cho quan chủ tỉnh hay những chuyện xảy ra như trên đây mà chưa được hiểu quan chủ tỉnh chước lượng thế nào.

Chuyện này đã nào động cả châu hành Vĩnh-long, ai ai cũng đều xôi, chưa rõ về sau câu chuyện sẽ phân xử rathế nào.

Ở NHÀ CHANSON & Cie

58, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có đủ các thứ đĩa hát hiệu VICTOR, chạy kim hát rất lượng: hát chèo, hát tuồng, hát cô-đầu, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Cao-mên, tiếng Saigon, lấy tiếng trong năm, mới và rõ nhiều.



Victor XI — 40$00

Mỗi đĩa bán hai mặt, vì bán như thế có thể cuốn máy chạy ngọc thạch mà muốn mua đĩa chạy kim, thì cứ đến bản hỉ ai, vì bán như thế có thể cuốn máy chạy ngọc thạch ra chạy kim được mà không tốn bao nhiêu. 5 42

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng dạ đầy, đau dạ đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất: Panecréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Bà chuông, Hanoi 3001

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nên giữ gìn thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ lực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3023

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Thưa ngài,

Theo ý Đại-hội-đồng bất-thường họp ngày 24 Janvier 1926 định tăng vốn Hội 4.400 $ 00 lên 8.800 $ 00.

Tiền lãi năm nay mỗi cổ-phần được là . . . . . 9 p. 00

Tiền dự bị mấy năm trước còn lại đến bây giờ chia ra mỗi cổ-phần được là . . . . . 14 p. 80

Thế là mỗi cổ-phần sông được là . . . . . 23 p. 80

Mỗi cổ-phần phải đóng thêm . . . . . 1 p. 60

Thì được một cổ-phần mới nữa là . . . . . 25 p. 00

Vậy xin ngài ký vào giấy gọi thêm cổ-phần đính theo đây và mỗi cổ-phần phải gửi 1 p. 60 cho ông Vũ-ngọc-Quý là thủ-quỹ của hội.

Xin nhắc lại để ngài biết rằng kỳ Đại-hội-đồng bất-thường họp ngày 24 Janvier 1926 định hạn trong một tháng để các Hội-viên có quyền lấy thêm cổ-phần trước người ngoài, vậy xin ngài nhớ mà gửi ngay giấy vào thêm cổ-phần và tiền trước ngày 28 Février 1926.

Các ngài ở xa có gửi Mandat về thì đề như sau này:

M. Vũ-ngọc-Quý, Secrétaire principal à la Direction des Finances à Hanoi.

Nay kính đạt

P. le Conseil d'Administration,
Le Président.
Đỗ-đức-Khôi

Tối thứ hai 8 Février 1926

NHÂN NGUYỆN NHƯ THỬ

Tái sinh chưa tất hương thề,
Làm thân trận ngựa đền bù trúc mai.

Tích hát cổ này toàn giọng chèo, có đủ cả hỷ nộ, ai, lạc. Tối hôm nay số tiền bán vé thu được bao nhiêu thì bản-hội sẽ thưởng cả cho bạn hát để làm của công cùng tổ. Bạn hát sẽ ganh nhau đua tài khéo để được hài lòng các quý-khách đến mua vui buổi hát tất nhiên. Xin các ngài hạ cố đến xem đông cho, trước là mua vui, sau thưởng cho bạn hát. Có bán vé trước từ tối chủ nhật.

Từ tối thứ ba 9 Février đến tối thứ bảy 13 Février 1926
(tức là 27 tháng 12 đến 1 tháng giêng ta)

Nghỉ hát ăn tết

Tối chủ nhật 14 Février 1926 (mồng hai tháng giêng ta)

TOÀN GIA HƯỞNG THIÊN LỘC

3008

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MỘT VÀI THỨ HÀNG ĐẶC BIỆT TRONG DỊP TẾT

Nước hoa Extrait Ciraud « Les Fleurs » *lọ đẹp, bao đẹp*		15 fr. 00
Nước hoa Extrait Lydes Ambre des Pagodes	*Một lọ:*	11 fr. 00
Essence Brehler *lọ vuông, bao đẹp, mùi thơm*		14 fr. 50
Prunelle Fournier, *lọ sành*	*Một lọ:*	22 fr. 00
Damiani *vin du Cap Corse*	*Một chai:*	15 fr. 00
Vieux Castel, vin blanc doux	*Một chai:*	6 fr. 00
Cérons Valudru, vin blanc	*Một chai:*	7 fr. 00
Chateau Laguyenne blanc	*Một chai:*	3 fr 50
Vin Mousseux André Gallois	*Một chai:*	9 fr. 00
	Nửa chai:	5 fr. 00
Veuve Amiot giấy đỏ	*Một chai:*	13 fr. 00
	Nửa chai:	7 fr. 50

3005

NHÂN DỊP TẾT

Trong **25** ngày từ ngày **15** tháng Chạp đến mồng **9** tháng riêng các quí-khách đến mua hàng, hoặc gửi thơ về mua hàng ở bản-hiệu, mà có gửi giá trước, hoặc cả số tiền hàng, hoặc một món tiền sấp sỉ với số tiền hàng mua, thì đều có quà tặng cả.

Ai mua **0$50** trở lên xin biếu một chai nhỏ VIN TONIQUE GÉNÉRATEUR J. K. WATSON.

Mua từ **2$00** trở lên, tùy theo số tiền nhiều ít, xin biếu hoặc là *một chai rượu mùi, một bánh sà-phòng, một hộp phấn,* hoặc *một lọ nước hoa Pompéia.*

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3063



TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dạn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

Trị bệnh đau xương

và đau lưng

Những bệnh là thường mắc phải thì có bệnh đau lưng, đau xương, đau gân, các bệnh về tiêu-tiện, vân vân..., cũng là nhiều bệnh tật, cái gốc đều do trong thân thể nhiều chất acide urique mà ra cả.

Thuốc Pilules Foster trị bệnh đau lưng và đau xương rất công-hiệu. Thuốc ấy làm cho trong thân-thể mất hết chất acide urique nó gây nên các bệnh ấy. Thuốc ấy làm cho bộ thận và khớp xương được mạnh mẽ. Thuốc ấy làm cho mất những chỗ phồng đi, và các bệnh về tiểu-tiện. Thuốc ấy trừ các bệnh nhiều khi không biết gốc ở đâu, mà kỳ thực là bởi thận yếu, hoặc trong thân-thể nhiễm chất acide urique quá. Thuốc ấy uống không có gì là ngay-hơm, mà hiệu-nghiệm rất chóng. Thuốc ấy làm cho trong người dễ chịu, và lọc máu cho chóng. Các thứ thuốc Foster, bán tại số 27, rue Saint-Ferdinand, Paris-17.

Hàng bào-chế nào cũng có bán.

3011

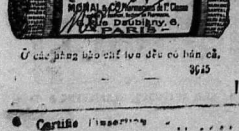
Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (Blennoragie) thì ai cũng biết, hễ điều-trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kén (prostate), nghĩa là nó sưng một cái hạch ở dưới bàng-quang. Người bị lậu đã thành kén thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mỏi dù, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại dính một tí máu. Sự đó là thường bởi muốn đi tiểu tiện quá hóa sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con đẻ cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là dễ ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* nó làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kén, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tính chất riêng và rất bổ, lẫn vào nước tiểu để rửa những tỳ thần ở bàng-quang, nhờ thế bệnh lậu tức thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mới mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal.*



Ở các hàng bào chế lọa đều có bán cả.

3015

Trong các thứ rượu Cassis

thì

RƯỢU CASSIS FOURNIER

DEMARS

là

NGON NHỨT

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Pênh.

3007

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



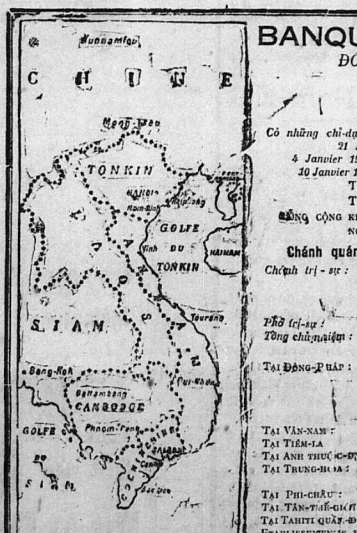
Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém ăn, ít sinh ra ráo phổi lam cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

ẤY LÀ:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BÒ 1$40**



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 30 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI: » **68.100.000**
CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294: » **84.089.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chưởng trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.
Tổng chưởng-niệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán:

TẠI ĐÔNG-PHÁP: Nam-kỳ: SAIGON. Trung-kỳ: TOURANE. Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI. Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan: FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM: MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI THIÊM-LA: BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA: SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA: BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HUƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU: DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI: NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO: PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE: PONDICHÉRY.

Điện viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

3048

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, càng óc, rất chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh: Nóng lạnh, số mũi, nặm mình các chứng rất cỡ Nhứt đầu, nhứt óc, nhứt răng Đau mình, đau mày, đau lưng Nhứt gân cốt, trật cỡ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Trị tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán. 3052

Những nhà có con em cần nhà nên biết thứ thuốc Ho Tứ-Ngọc-Liên tiêu nhi chỉ khái dược thủy » là một thứ ti-nốc ho trẻ con rất mau nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nói tóm lại dù ho nặng lắm đến mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người dùng qua đã chịu thứ thuốc ho nầy là một phương thần dược. Giá mỗi lọ là 0$35 ở các tỉnh xa có gửi nhiều Hiệu bán, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán thì cứ viết thư hỏi Hiệu TỨ-NGỌC-LIÊN, n° 40, Rue Principale à Đáp-cầu. 3021



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này bay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét, làm cho ăn ngon, thuốc đã lấy làm hay cả thảy giám-cô không dâu quên đặng.

Ai ai dùng, no cũng đã ng, những là người bịnh ngoài công dân bổ hạ, là vô-sít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư hao đi yếu đuối, hư đi suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo lâu ngày, rét bịnh con nuôi tiếng, trẻ trở tàng tí vị enc bịnh đó nếu dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đứng.

Con nít huyết suy và con gái lớc tạng lớn công đón bà sẽ khỏi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Nhưng người ở ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thì còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chúng ta giám lời thuốc đó rằng: Nước ngọt thạch của thiên thần chế ra (Liquide de la) tức ngũ của người Tâu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng cả vạn giấy chứng và tho cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khác nữa lòng ta

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhất uống từ một ly tới ba ly cơm bữa, nhưng trước rượu một ngày hai lần ăn. Con muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước cơ rét 3 giờ rưỡi, thế ly ly chớ uống trước cơ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thuốc-giả không pha nước mà khi trên uống nước thì pha nước vô mà nước đó đã khác.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc tạng nhứt tại Paris

3048 B